

SƠN - NAM

# TÌM HIỂU ĐẤT HẬU GIANG

*Khai-đề của Giáo-Sư*  
NGUYỄN - THIỆU - LẬU



THAI - VI - THUY

PHÙ-SA — MCMLIX

SƠN - NAM

# TÌM HIỂU ĐẤT HẬU-GIANG

KHAI - ĐẾ  
của  
Giáo-sư NGUYỄN-THIỆU-LÂU

THAI-VỊ-THUY

IN LẦN THỨ NHẤT

PHÙ - SA

MCMLIX

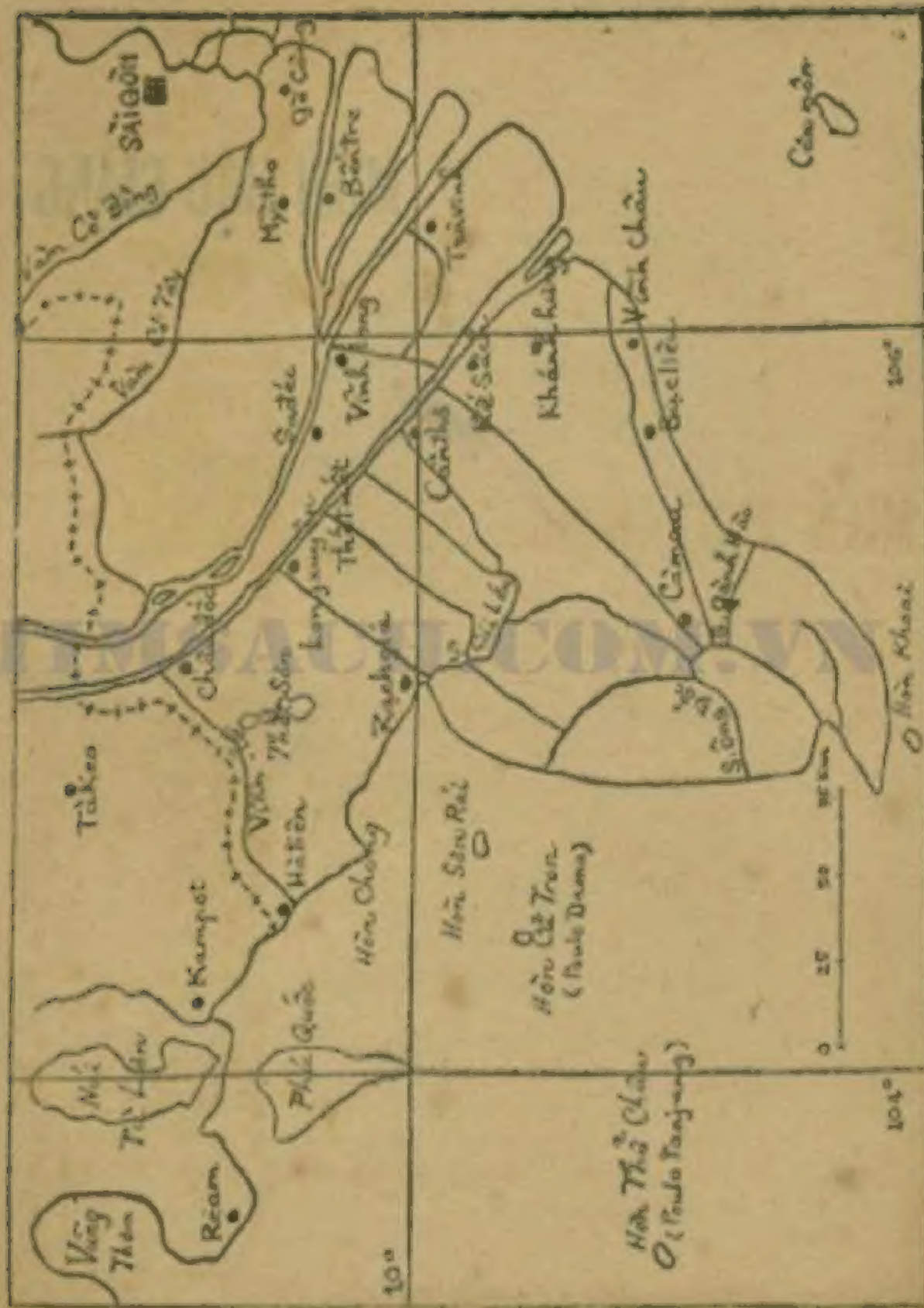




**MIỀN HẬU-GIANG**

**TTMSACH.COM.VN**





# MIỀN HẬU-GIANG

TIMSACH.COM.VN

Miền Hậu-Giang là miền đồng bằng, rất rộng ở về phía Nam con sông Hậu. Con sông này là chi-nhánh của sông Cửu-Long chảy từ Nam-Vang xuống nước ta, hướng Tây Bắc — Đông Nam. Từ biên-thủy Cam-Bốt đến cửa biển, sông dài độ hai trăm hai mươi cây số. Nếu ta lấy bản đồ mà kẻ hai con đường thẳng thuộc thợ tới sông Hậu thời con đường ngắn nhất là từ Long-Xuyên đến Bạch-Giá, dài độ sáu mươi cây số và con đường dài nhất đi qua Ba-Xuyên và An-Xuyên dài độ một trăm sáu mươi cây số.

Không cần phải đo diện-tích thời miền Hậu-Giang là một phần ba đất Nam Toản là đồng bằng rất thấp, trừ mấy ngọn đồi ở An-Giang và Hà-Tiên nổi lên như đê làm cảnh. Trừ Ba-Xuyên và An-Xuyên, tức là miền Bạc-Liêu và Cà-Mau trước thời một phần ba là bùn lầy, đầy rừng, nhưng nhúc nhùng rần.

.....

Miền Hậu-Giang là một miền địa-lý quan-trọng của nước Việt-Nam ta. Miền này có nhiều tương-lai, không phải cho một tương-lai gần đây mà còn cho một tương-lai độ vài ba trăm năm nữa.



Đứng về phương-diện mặt đất, chất đất và tình-trạng canh-tác mà nói thì ta chia miền Hậu-Giang ra làm hai phần. Đại-khái như sau đây :

Phần thứ nhất là hữu ngạn sông Hậu, rộng độ bốn năm mươi cây số.

Đây là một giải đất phù-sa tốt, đã chắc. Các giồng chạy song song với nhau từ An-Giang tới Khánh-Hưng. Giồng, là những giải đất cát pha, chỉ cao hơn ruộng độ một thước mét. Láng và vườn ở trên giồng. Vườn trồng đủ các thứ nhưng tốt nhất là dừa, cau và chuối. Có những đường mương ngang dọc như đường bàn cờ. Từ các mương cái, đổ từ hơn một trăm năm nay, các cụ ta đã đào mương con. Có ba con sông đào chính, ấy là sông Vĩnh-Tế ăn từ Châu-Đốc đến Hà-Tiên và sông Thuy-Hà; rồi con sông lấy nước từ sông Cửu-Long tới Rạch-Giá. Ba con sông chính này đã là ba mạch máu chính cho phần địa-lý này để lấy nước ngọt sông Cửu-Long đem vào tận các ruộng xa lánh, các vườn, để rửa đất phèn thời mới có cảnh trù-phú trên vườn dưới ruộng ngày nay. Các sông chính, các mương cái lại còn là đường giao-thông rất thuận-liện, không những cho các xuồng mà lại còn cho cả các ghe bầu to nữa.

Miền này là toàn địa-hạt tỉnh An-Giang, Phong-Dinh và phần Bắc tỉnh Kiến-Giang và Ba-Xuyên.

Công-trình của tiền-nhân chúng ta nếu ta ngược lên dĩ-vãng, thời có ở miền nói trên từ giữa thế-kỷ thứ mười bảy. Nhưng tuy ruộng vườn bát-ngót, hãy còn nhiều đất bỏ hoang. Phải còn đào nhiều mương nữa và phải có thêm nhiều nhân-công. Nguyễn-trí-Phương đã tỏ-chức đồn-diên, đã lập ấp ở miền này.

Vào khoảng thu năm Giáp-dần (1854), dân mới hồi-phục đã thủ thành cơ-đội, lập thành làng xóm phòng chừng một trăm làng chia ra đồn khải.

Hai mươi một cơ-tức là mười ngàn năm trăm quân tự-túc. Nghĩa là phải vỡ lấy ruộng để có gạo mà ăn. Mấy năm đầu nhờ nước cấp cho ngư-conh điền-khí. Thời bình thời là nông-dân. Thời loạn thời một một làng ấp nào phải tự-vệ cho làng ấy. Nhà nước lại còn tuyển một số trai-tráng của mỗi làng, tùy theo nhân số, mà cho đi tòng quân, sát với quân-đội chính quy.

Ngoài các đồn-diên ấy còn có độ một trăm làng, xử mỗi



thành-lớp, tức là số dân, cả nam, phụ, lão, ấu độ hai trăm ngàn người.

Thật là một công-cuộc lịch-sử vĩ-đại do sự tổ-chức khôn-khéo và mạnh-mẽ của Nguyễn-tri-Phường. Công cuộc này, bộ sử Chính-Biến ghi rõ.

Trên đây ta nói về đại cương miền Hậu-Giang và phần thứ nhất của miền ấy, ấy là toàn dèo đất chốc ở phía Nam sông Hậu, toàn tỉnh An-Giang, một phần Phong-Dinh, một phần Kiên-Giang và một phần Ba-Xuyên.

Bây giờ ta nói tới phần thứ hai...

Tức là dèo bờ biển Kiên-Giang, phần lớn Ba-Xuyên và toàn An-Xuyên. Ba-Xuyên đã có tên là Bạc-Liêu và An-Xuyên là Cà-Mau.

Miền này có mấy điểm chính về địa-lý thiên-nhiên.

Mặt đất rất thấp. Nhiều nơi, mặt đất chỉ cao độ vài thước: ấy là các giồng như ở bất cứ miền phù-sa nào. Còn các nơi đất thấp chen vào giữa các giồng thì chỉ cao độ vài thước hay hơn một thước. Ấy thế mà, ngày ngày tùy theo tuần trăng, tùy theo giờ, nước thủy triều dâng cao dần dần lên tới hơn một thước có khi đến thước rưỡi, làm ngộp hết các miền đất thấp nói trên. Các miền này ở rất nhiều nơi còn toàn thứ rừng nước, rừng cồng bần, cồng rợ. Rễ ăn sâu xuống bùn và bị nước thủy triều làm ngộp.

Thứ cây được, cây vẹt (palétuviers) tự-nhiên mọc ở chỗ đồng chua nước mặn, sinh sôi nảy nở một cách dễ-dàng lắm. Thân cây nhỏ và chỉ cao độ mười thước. Về mùa hoa, các hoa nở, hình một trái cón của trẻ con chơi. Rồi khi hoa chín mà có gió thổi thổi hoa theo lên gió mà bay... rồi rơi đánh phộp một cái xuống đất bùn: ấy là mỗi hoa sẽ thành một cây non, mọc dễ lắm.

Ở ngoài Bắc thuộc bờ biển tỉnh Quảng-Yên cũng có thứ cây này mà tên địa-phương gọi là cây vũ gù.

Các rừng cây này có một tác-dụng quan-trọng. Ấy là sự giữ các phù-sa của sông Hậu do một luồng nước biển đưa vào.



Nguyên là con sông Hậu có luồng nước mạnh và chở nhiều phù-sa hơn con sông Tiền. Ra tới cửa sông, nước và phù-sa bị một luồng nước biển hướng Đông-Bắc — Tây-Nam đánh tạt vào bờ nên dần dần đọng lại theo các rừng cây đước. Rồi đến giờ nước thủy triều dâng lên thì bị đánh vào bên trong. Vì vậy nên miền đồng chua nước mặn này nơi rộng và mũi Cà-Mau mới có hình cái mỏ vịt.

Rời bờ biển ăn thông và phía Chính-Bắc tới vĩ-tuyến đảo Phú-Quốc.

Nói tóm lại, rõ ràng nhất là ở miền An-Xuyên, miền biển không định rõ được, thế nào là đất, thế nào là biển, cũng không định rõ được, các giếng đất cát pha không có, chỉ là giếng đất thịt, rất khác các giếng ở miền Thanh-Nghệ.

NÓI TÓM LẠI, miền Ba-Xuyên, An-Xuyên có rất nhiều rừng cây đước khai-thác khô, chỉ để dùng làm than. Còn giếng thì xấu. Ruộng lại xấu nữa. Sông thì tạo thời chỉ là các rạch ngóc-ngà ngóc-ngách vào các rừng, vào các đồng cỏ lau rậm-rạp, nhưng-nhưc những rân nước, những rân độc, những cá sấu con. Ruộng vừa so với miền An-Giang, Phong-Dinh, Kiên-Giang kém xa. Có nhiều miền không có thể canh-lác được, với điều kiện kỹ-thuật và số lượng nhân công của ta bây giờ. Có bệnh sốt rét.

Trong hồi toàn quốc kháng-chiến chống Pháp, miền Cà-Mau đã là một chiến-khu quan-trọng vì Pháp khó lòng vào đảo-lạc ở miền bùn lầy này, còn bom ném thì nhưa khi kháng nổ vì rơi xuống bùn.

NGUYỄN-THIỆU-LÂU

## LỜI NÓI ĐẦU

*BIA* đã ở núi Sam còn ghi lại nguyên-vọng của Thoại-Ngọc-Hàn đối với vùng An-Giang. Đó cũng là nguyên-vọng chung của những vùng mới khai-thác : Sao cho đồng ruộng đông đúc nhà cửa, có vườn dâu, vườn gai và khói bếp trong nhà bay lên đó đây không dứt.

Ngày nay cuộc Cách-mạng quốc-gia giành lại độc-lập cho dân-tộc, nhân-vị cho con người. Danh-từ đình-diễn xuất-hiện trong ngôn-ngữ bình-dân. Năng-tín cuộc, hợp-tác xã năng-nghiệp... đang trên đà phát-triển. Vùng Cù-Sơn, An-Xuyên, U-Minh được đồng bào miền Bắc đi-cư vào khai-thác khiến các nước bạn nể sợ và ghen nguyền. Điều mà tiền nhân ta ước đã thành sự thật.

Đất Hậu-Giang thành hình nhờ tài đức của người đến Việt-Nam.

Biết đâu nguồn sinh-lực và những đặc-tính của một dân-tộc lại chẳng biểu-lộ ở những cành lá non tơ, xa gốc nhứt? Ước mong các bậc thức-già, các nhà văn-hóa chú ý hơn nữa đến phần đất Hậu-Giang. Được như thế, tập sách này là đạt mục-dịch vậy.



Việc này là do sự phân chia của đất đai, như vậy, đất đai của người  
phương Bắc được phân chia ra làm ba vùng, là vùng phía Bắc, vùng phía Trung  
và vùng phía Nam.

Đất đai là một tài sản quý giá của nhân dân. Vì vậy, việc phân chia đất đai phải được thực hiện một cách công bằng và minh bạch. Việc phân chia đất đai phải dựa trên nguyên tắc bình đẳng và công bằng. Việc phân chia đất đai phải được thực hiện một cách công bằng và minh bạch. Việc phân chia đất đai phải dựa trên nguyên tắc bình đẳng và công bằng.

Việc phân chia đất đai phải được thực hiện một cách công bằng và minh bạch. Việc phân chia đất đai phải dựa trên nguyên tắc bình đẳng và công bằng. Việc phân chia đất đai phải được thực hiện một cách công bằng và minh bạch. Việc phân chia đất đai phải dựa trên nguyên tắc bình đẳng và công bằng.

Đất đai là một tài sản quý giá của nhân dân. Vì vậy, việc phân chia đất đai phải được thực hiện một cách công bằng và minh bạch. Việc phân chia đất đai phải dựa trên nguyên tắc bình đẳng và công bằng. Việc phân chia đất đai phải được thực hiện một cách công bằng và minh bạch. Việc phân chia đất đai phải dựa trên nguyên tắc bình đẳng và công bằng.

Một trong những nguyên nhân của việc phân chia đất đai là do sự phân chia của đất đai. Việc phân chia đất đai phải được thực hiện một cách công bằng và minh bạch. Việc phân chia đất đai phải dựa trên nguyên tắc bình đẳng và công bằng. Việc phân chia đất đai phải được thực hiện một cách công bằng và minh bạch. Việc phân chia đất đai phải dựa trên nguyên tắc bình đẳng và công bằng.

I

*KHUNG-CẢNH*



## Sơ lược về địa-lý



Mỹ là một nước lớn, nằm ở miền đông Bắc-  
Đông (đông Canada, sông Saint Lawrence)  
và phía Tây Nam của nước này nằm Thái-  
Bình và vịnh Mexico. Đất đai của nước này

phần lớn là đất đai màu mỡ, thích hợp cho việc trồng trọt và chăn nuôi. Nước này có nhiều sông, hồ, biển, và rừng. Nước này có nhiều thành phố lớn, và nhiều ngành công nghiệp phát triển. Nước này có một nền kinh tế mạnh mẽ, và một nền văn hóa đa dạng. Nước này có một vị trí địa lý quan trọng, và một tầm ảnh hưởng lớn trên thế giới.

Mỹ là một nước lớn, nằm ở miền đông Bắc-Đông (đông Canada, sông Saint Lawrence) và phía Tây Nam của nước này nằm Thái-Bình và vịnh Mexico. Đất đai của nước này

phần lớn là đất đai màu mỡ, thích hợp cho việc trồng trọt và chăn nuôi. Nước này có nhiều sông, hồ, biển, và rừng. Nước này có nhiều thành phố lớn, và nhiều ngành công nghiệp phát triển.















Miền này, phía Nam của dãy núi này, là một dãy núi rất cao, có tên là  
 (1) núi T. P. a. (2) núi N. a. (3) núi N. a. (4) núi N. a. (5) núi N. a.  
 N. a. (6) núi N. a. (7) núi N. a. (8) núi N. a. (9) núi N. a. (10) núi N. a.  
 (11) núi N. a. (12) núi N. a. (13) núi N. a. (14) núi N. a. (15) núi N. a.  
 (16) núi N. a. (17) núi N. a. (18) núi N. a. (19) núi N. a. (20) núi N. a.



Từ Bắc chí Nam chúng tôi thấy như sau: Hố-Gang và rừng vùng (1).

— KHU TỪ GIÁC GIỮA KINH VĨNH TẾ VÀ KINH N' ISÁP: Đất trồng, màu mỡ, cây lúa non chiếm phần lớn nhất. Qua một lát là đến Cánh Lợn, đây cũng là một vùng trồng lúa, xa đồng ruộng cây và vườn rừng. Các Cánh Lợn và chi Long Xuyên từ trước đến nay thường bị ngập lụt trong mùa mưa, do đó Long Xuyên, nước ngập ruộng lúa từ 5 đến 6 tháng. Trong rừng qua suối thì thấy có loài cây như Quế xưa xưa, cũng gọi là quế, đất khô ráo ở vùng này cũng có quế, nhưng trong đất ẩm thì bị thối rữa mất hết nhựa, chỉ bao xơ rỗng rỗng, và kinh đạo rất ít, từ phía Nam vùng Cánh Lợn.

— KHU TAM GIÁC RACH-GIÁ, THÉT-NÓT, KÉ-SACH (Khu này là rừng, địa hình ngút ngàn, P. và L. và vùng Ké-Sach).



BẠO VỊ CỎ THỦY

Bao vị cỏ thủy là một loài cây nhỏ, có thân cây thẳng, vỏ cây màu nâu, có nhiều rễ con. Lá cây nhỏ, hình bầu dục, có đầu nhọn, có nhiều gân lá. Cây này thường mọc ở vùng đầm lầy, vùng nước nông, và vùng đất ẩm ướt.

(1) P. và L. là hai loài cây nhỏ, có thân cây thẳng, vỏ cây màu nâu, có nhiều rễ con. Lá cây nhỏ, hình bầu dục, có đầu nhọn, có nhiều gân lá. Cây này thường mọc ở vùng đầm lầy, vùng nước nông, và vùng đất ẩm ướt.

Cây này có thể dùng để làm thuốc, chữa bệnh.

(2) Xem bản Mực in ở trang 1313, P. và L. và vùng Ké-Sach.







[illegible]

BUCC vs. MALL

- (1) 在...  
(2) 在...

[illegible]





II

TỪ MẠC-CỬU

ĐẾN

NGUYỄN-TRI-PHƯƠNG



## Vài nét lịch - sử trước khi Nam-Tiến



Các nhà khảo-cứ đi tìm gặp ở Hòa-Giang khá nhiều tài-liệu : Bia cổ khắc chữ Phạn, tháp cổ, các loại tượng thần Bà-La Môn, Gao, các loại tượng Phật Giáo, sọ người, đồng-cu bằng đá, di tích thành-phố, kinh đào...

Sự giải thích cho các loại giả chưa được ổn thỏa, đặt khéo ; nổi chứng chỉ là những tích, đồng không một tài-liệu vào tầng thời-lý dài hàng ngàn ba thế-hỷ.

Để có một viễn-viên khái-quát, chúng ta không thể tách rời những giai-đoạn lịch-sử của đất Hòa-Giang ra khỏi lịch-sử của nước Pagan-Nam, của nước Chân-Lạp noi rặng — và lịch-sử của các nước của Anh-không văn hóa Ấn Độ ở Đông Nam-Á nói chung.

Thế dân thời tiền sử ở Hòa-Giang có lẽ thuộc giống Indo-



(còn lại kể ra đây), còn con đầu khác lại là con thứ hai — thư năm, và các đồ trang sức (1).



CỜ VẬT, OC EO

(1) N. G. L. (1917), *Le site de C. Oc-Eo, Artibus Asiae*, tome X 1, 1947, trang 115-116.

(2) *Annuaire de l'Institut Indonésien d'Etudes Scientifiques*, 1950, p. 100. (3) *Annuaire de l'Institut Indonésien d'Etudes Scientifiques*, 1950, p. 100.

Sau thế kỷ thứ VIII, lại xảy ra một lần Núi lửa phun trào. Thưa các vị khách của đảo Java nổi lên, họ mới có thể lập vào địa-vị của họ tại đây, phổ biến Phật Giáo đến đây. Nhưng sau đây thế kỷ sau, một Chúa-Lập khác-phải của vương quốc họ đã về Angkor để đem hình ảnh về-vang và những hình ảnh về Angkor, theo Angkor Vat, tháp Breyon vào thế kỷ thứ IX.

Dân tộc ở đây về đây và những dân tộc khác đã xây cất đền đài và chùa-cờn. Phật-Giáo truyền đến đây, gọi là những người giáo dân dân (1). Nhưng các vị khách của họ này đã không quên người Thái (Niêm) nổi dậy chống lại họ thành vương

(1) *Annuaire de l'Institut Indonésien d'Etudes Scientifiques*, 1950, p. 100. (2) *Annuaire de l'Institut Indonésien d'Etudes Scientifiques*, 1950, p. 100.

(3) *Annuaire de l'Institut Indonésien d'Etudes Scientifiques*, 1950, p. 100. (4) *Annuaire de l'Institut Indonésien d'Etudes Scientifiques*, 1950, p. 100.

(5) *Annuaire de l'Institut Indonésien d'Etudes Scientifiques*, 1950, p. 100. (6) *Annuaire de l'Institut Indonésien d'Etudes Scientifiques*, 1950, p. 100.

(7) *Annuaire de l'Institut Indonésien d'Etudes Scientifiques*, 1950, p. 100. (8) *Annuaire de l'Institut Indonésien d'Etudes Scientifiques*, 1950, p. 100.







Mạc-Cửu thành-lập 7 xã  
suốt Vĩnh-Xiêm-La



Viet-Nam

[illegible][illegible]

THE NEW YORK PUBLIC LIBRARY  
ASTOR LENOX TILDEN FOUNDATION  
500 FIFTH AVENUE  
NEW YORK, N. Y.







[illegible]

Đến nay, chúng ta nhận thấy rằng việc nghiên cứu về văn hóa dân gian của người Việt Nam là một công việc cần thiết và cấp bách. Việc nghiên cứu này không chỉ giúp chúng ta hiểu rõ hơn về văn hóa dân gian mà còn giúp chúng ta bảo vệ và phát huy giá trị của văn hóa dân gian trong xã hội hiện đại.

For the full Mac-Cartney version of the Cerebral Nerve & Pulp, see the full text of the book, *Mac-Cartney's Cerebral Nerve & Pulp*, 1913, 1914, 1915, 1916, 1917, 1918, 1919, 1920, 1921, 1922, 1923, 1924, 1925, 1926, 1927, 1928, 1929, 1930, 1931, 1932, 1933, 1934, 1935, 1936, 1937, 1938, 1939, 1940, 1941, 1942, 1943, 1944, 1945, 1946, 1947, 1948, 1949, 1950, 1951, 1952, 1953, 1954, 1955, 1956, 1957, 1958, 1959, 1960, 1961, 1962, 1963, 1964, 1965, 1966, 1967, 1968, 1969, 1970, 1971, 1972, 1973, 1974, 1975, 1976, 1977, 1978, 1979, 1980, 1981, 1982, 1983, 1984, 1985, 1986, 1987, 1988, 1989, 1990, 1991, 1992, 1993, 1994, 1995, 1996, 1997, 1998, 1999, 2000, 2001, 2002, 2003, 2004, 2005, 2006, 2007, 2008, 2009, 2010, 2011, 2012, 2013, 2014, 2015, 2016, 2017, 2018, 2019, 2020, 2021, 2022, 2023, 2024, 2025, 2026, 2027, 2028, 2029, 2030, 2031, 2032, 2033, 2034, 2035, 2036, 2037, 2038, 2039, 2040, 2041, 2042, 2043, 2044, 2045, 2046, 2047, 2048, 2049, 2050, 2051, 2052, 2053, 2054, 2055, 2056, 2057, 2058, 2059, 2060, 2061, 2062, 2063, 2064, 2065, 2066, 2067, 2068, 2069, 2070, 2071, 2072, 2073, 2074, 2075, 2076, 2077, 2078, 2079, 2080, 2081, 2082, 2083, 2084, 2085, 2086, 2087, 2088, 2089, 2090, 2091, 2092, 2093, 2094, 2095, 2096, 2097, 2098, 2099, 2100, 2101, 2102, 2103, 2104, 2105, 2106, 2107, 2108, 2109, 2110, 2111, 2112, 2113, 2114, 2115, 2116, 2117, 2118, 2119, 2120, 2121, 2122, 2123, 2124, 2125, 2126, 2127, 2128, 2129, 2130, 2131, 2132, 2133, 2134, 2135, 2136, 2137, 2138, 2139, 2140, 2141, 2142, 2143, 2144, 2145, 2146, 2147, 2148, 2149, 2150, 2151, 2152, 2153, 2154, 2155, 2156, 2157, 2158, 2159, 2160, 2161, 2162, 2163, 2164, 2165, 2166, 2167, 2168, 2169, 2170, 2171, 2172, 2173, 2174, 2175, 2176, 2177, 2178, 2179, 2180, 2181, 2182, 2183, 2184, 2185, 2186, 2187, 2188, 2189, 2190, 2191, 2192, 2193, 2194, 2195, 2196, 2197, 2198, 2199, 2200, 2201, 2202, 2203, 2204, 2205, 2206, 2207, 2208, 2209, 2210, 2211, 2212, 2213, 2214, 2215, 2216, 2217, 2218, 2219, 2220, 2221, 2222, 2223, 2224, 2225, 2226, 2227, 2228, 2229, 2230, 2231, 2232, 2233, 2234, 2235, 2236, 2237, 2238, 2239, 2240, 2241, 2242, 2243, 2244, 2245, 2246, 2247, 2248, 2249, 2250, 2251, 2252, 2253, 2254, 2255, 2256, 2257, 2258, 2259, 2260, 2261, 2262, 2263, 2264, 2265, 2266, 2267, 2268, 2269, 2270, 2271, 2272, 2273, 2274, 2275, 2276, 2277, 2278, 2279, 2280, 2281, 2282, 2283, 2284, 2285, 2286, 2287, 2288, 2289, 2290, 2291, 2292, 2293, 2294, 2295, 2296, 2297, 2298, 2299, 2300, 2301, 2302, 2303, 2304, 2305, 2306, 2307, 2308, 2309, 2310, 2311, 2312, 2313, 2314, 2315, 2316, 2317, 2318, 2319, 2320, 2321, 2322, 2323, 2324, 2325, 2326, 2327, 2328, 2329, 2330, 2331, 2332, 2333, 2334, 2335, 2336, 2337, 2338, 2339, 2340, 2341, 2342, 2343, 2344, 2345, 2346, 2347, 2348, 2349, 2350, 2351, 2352, 2353, 2354, 2355, 2356, 2357, 2358, 2359, 2360, 2361, 2362, 2363, 2364, 2365, 2366, 2367, 2368, 2369, 2370, 2371, 2372, 2373, 2374, 2375, 2376, 2377, 2378, 2379, 2380, 2381, 2382, 2383, 2384, 2385, 2386, 2387, 2388, 2389, 2390, 2391, 2392, 2393, 2394, 2395, 2396, 2397, 2398, 2399, 2400, 2401, 2402, 2403, 2404, 2405, 2406, 2407, 2408, 2409, 2410, 2411, 2412, 2413, 2414, 2415, 2416, 2417, 2418, 2419, 2420, 2421, 2422, 2423, 2424, 2425, 2426, 2427, 2428, 2429, 2430, 2431, 2432, 2433, 2434, 2435, 2436, 2437, 2438, 2439, 2440, 2441, 2442, 2443, 2444, 2445, 2446, 2447, 2448, 2449, 2450, 2451, 2452, 2453, 2454, 2455, 2456, 2457, 2458, 2459, 2460, 2461, 2462, 2463, 2464, 2465, 2466, 2467, 2468, 2469, 2470, 2471, 2472, 2473, 2474, 2475, 2476, 2477, 2478, 2479, 2480, 2481, 2482, 2483, 2484, 2485, 2486, 2487, 2488, 2489, 2490, 2491, 2492, 2493, 2494, 2495, 2496, 2497, 2498, 2499, 2500, 2501, 2502, 2503, 2504, 2505, 2506, 2507, 2508, 2509, 2510, 2511, 2512, 2513, 2514, 2515, 2516, 2517, 2518, 2519, 2520, 2521, 2522, 2523, 2524, 2525, 2526, 2527, 2528, 2529, 2530, 2531, 2532, 2533, 2534, 2535, 2536, 2537, 2538, 2539, 2540, 2541, 2542, 2543, 2544, 2545, 2546, 2547, 2548, 2549, 2550, 2551, 2552, 2553, 2554, 2555, 2556, 2557, 2558, 2559, 2560, 2561, 2562, 2563, 2564, 2565, 2566, 2567, 2568, 2569, 2570, 2571, 2572, 2573, 2574, 2575, 2576, 2577, 2578, 2579, 2580, 2581, 2582, 2583, 2584, 2585, 2586,

1. The first of these is the fact that the *Journal of the American Medical Association* (JAMA) has been the most influential of the medical journals in the United States since its founding in 1900. It has been the primary source of information for the medical profession and the general public alike. Its influence is reflected in the fact that it is the most widely read and cited of all medical journals.

There is no other person who has been so long in the  
service of the Government as I have been. I have been  
in the service of the Government for more than thirty years. I  
have been in the service of the Government for more than thirty years.

[illegible]

THE UNIVERSITY OF CHICAGO PRESS  
CHICAGO, ILLINOIS 60637-7093  
U.S.A.  
CANADA: THE UNIVERSITY OF CHICAGO PRESS  
300 SOUTH ZEEB ROAD  
TORONTO, ONTARIO M5S 1A5  
CANADA  
BRITAIN: THE UNIVERSITY OF CHICAGO PRESS  
100 Brook Hill Drive  
Aldershot, Hants GU11 3PU  
ENGLAND  
AUSTRALIA: THE UNIVERSITY OF CHICAGO PRESS  
Level 3, 100 Macquarie Street  
Sydney NSW 2000  
AUSTRALIA  
NEW ZEALAND: THE UNIVERSITY OF CHICAGO PRESS  
P.O. Box 13638  
Wellington  
NEW ZEALAND  
INDONESIA: PT. PRADIMASATI  
Jalan Kuningan No. 1  
Jakarta 10110  
INDONESIA  
SINGAPORE: THE UNIVERSITY OF CHICAGO PRESS  
477 River Valley Road  
Singapore 119091  
MALAYSIA: THE UNIVERSITY OF CHICAGO PRESS  
No. 10, Jalan Sultan Ismail  
Kuala Lumpur 50000  
MALAYSIA  
HONG KONG: THE UNIVERSITY OF CHICAGO PRESS  
Room 509, 11/F., Prince's Building  
29 Queen's Road East  
Hong Kong  
TAIWAN: THE UNIVERSITY OF CHICAGO PRESS  
Room 509, 11/F., Prince's Building  
29 Queen's Road East  
Taipei 100  
TAIWAN  
KOREA: THE UNIVERSITY OF CHICAGO PRESS  
Room 509, 11/F., Prince's Building  
29 Queen's Road East  
Seoul 150-702  
KOREA  
THAILAND: THE UNIVERSITY OF CHICAGO PRESS  
Room 509, 11/F., Prince's Building  
29 Queen's Road East  
Bangkok 10110  
THAILAND  
PHILIPPINES: THE UNIVERSITY OF CHICAGO PRESS  
Room 509, 11/F., Prince's Building  
29 Queen's Road East  
Manila 1000  
PHILIPPINES  
VIETNAM: THE UNIVERSITY OF CHICAGO PRESS  
Room 509, 11/F., Prince's Building  
29 Queen's Road East  
Hanoi 10000  
VIETNAM  
JAPAN: THE UNIVERSITY OF CHICAGO PRESS  
Room 509, 11/F., Prince's Building  
29 Queen's Road East  
Tokyo 100-0001  
JAPAN  
CHINA: THE UNIVERSITY OF CHICAGO PRESS  
Room 509, 11/F., Prince's Building  
29 Queen's Road East  
Beijing 100000  
CHINA  
INDIA: THE UNIVERSITY OF CHICAGO PRESS  
Room 509, 11/F., Prince's Building  
29 Queen's Road East  
New Delhi 110001  
INDIA  
AFGHANISTAN: THE UNIVERSITY OF CHICAGO PRESS  
Room 509, 11/F., Prince's Building  
29 Queen's Road East  
Kabul 10000  
AFGHANISTAN  
PAKISTAN: THE UNIVERSITY OF CHICAGO PRESS  
Room 509, 11/F., Prince's Building  
29 Queen's Road East  
Karachi 75000  
PAKISTAN  
BANGLADESH: THE UNIVERSITY OF CHICAGO PRESS  
Room 509, 11/F., Prince's Building  
29 Queen's Road East  
Dhaka 1000  
BANGLADESH  
NEPAL: THE UNIVERSITY OF CHICAGO PRESS  
Room 509, 11/F., Prince's Building  
29 Queen's Road East  
Nepal 1000  
NEPAL  
BURMA: THE UNIVERSITY OF CHICAGO PRESS  
Room 509, 11/F., Prince's Building  
29 Queen's Road East  
Yangon 1000  
BURMA  
CAMBODIA: THE UNIVERSITY OF CHICAGO PRESS  
Room 509, 11/F., Prince's Building  
29 Queen's Road East  
Phnom Penh 1000  
CAMBODIA  
LAOS: THE UNIVERSITY OF CHICAGO PRESS  
Room 509, 11/F., Prince's Building  
29 Queen's Road East  
Vientiane 1000  
LAOS  
MYANMAR: THE UNIVERSITY OF CHICAGO PRESS  
Room 509, 11/F., Prince's Building  
29 Queen's Road East  
Nay Pyi Taw 1000  
MYANMAR  
SRI LANKA: THE UNIVERSITY OF CHICAGO PRESS  
Room 509, 11/F., Prince's Building  
29 Queen's Road East  
Colombo 1000  
SRI LANKA  
SOUTH AFRICA: THE UNIVERSITY OF CHICAGO PRESS  
Room 509, 11/F., Prince's Building  
29 Queen's Road East  
Cape Town 7700  
SOUTH AFRICA  
ZAMBIA: THE UNIVERSITY OF CHICAGO PRESS  
Room 509, 11/F., Prince's Building  
29 Queen's Road East  
Lusaka 1000  
ZAMBIA  
BOTSWANA: THE UNIVERSITY OF CHICAGO PRESS  
Room 509, 11/F., Prince's Building  
29 Queen's Road East  
Gaborone 1000  
BOTSWANA  
LESOTHO: THE UNIVERSITY OF CHICAGO PRESS  
Room 509, 11/F., Prince's Building  
29 Queen's Road East  
Maseru 1000  
LESOTHO  
NAMIBIA: THE UNIVERSITY OF CHICAGO PRESS  
Room 509, 11/F., Prince's Building  
29 Queen's Road East  
Windhoek 1000  
NAMIBIA  
ANGOLA: THE UNIVERSITY OF CHICAGO PRESS  
Room 509, 11/F., Prince's Building  
29 Queen's Road East  
Luanda 1000  
ANGOLA  
MOZAMBIQUE: THE UNIVERSITY OF CHICAGO PRESS  
Room 509, 11/F., Prince's Building  
29 Queen's Road East  
Maputo 1000  
MOZAMBIQUE  
GUINEA-BISSAU: THE UNIVERSITY OF CHICAGO PRESS  
Room 509, 11/F., Prince's Building  
29 Queen's Road East  
Bissau 1000  
GUINEA-BISSAU  
SENEGAL: THE UNIVERSITY OF CHICAGO PRESS  
Room 509, 11/F., Prince's Building  
29 Queen's Road East  
Dakar 1000  
SENEGAL  
SIERRA LEONE: THE UNIVERSITY OF CHICAGO PRESS  
Room 509, 11/F., Prince's Building  
29 Queen's Road East  
Freetown 1000  
SIERRA LEONE  
LIBERIA: THE UNIVERSITY OF CHICAGO PRESS  
Room 509, 11/F., Prince's Building  
29 Queen's Road East  
Monrovia 1000  
LIBERIA  
IVORY COAST: THE UNIVERSITY OF CHICAGO PRESS  
Room 509, 11/F., Prince's Building  
29 Queen's Road East  
Abidjan 1000  
IVORY COAST  
GHANA: THE UNIVERSITY OF CHICAGO PRESS  
Room 509, 11/F., Prince's Building  
29 Queen's Road East  
Accra 1000  
GHANA  
TOGO: THE UNIVERSITY OF CHICAGO PRESS  
Room 509, 11/F., Prince's Building  
29 Queen's Road East  
Lomé 1000  
TOGO  
BENIN: THE UNIVERSITY OF CHICAGO PRESS  
Room 509, 11/F., Prince's Building  
29 Queen's Road East  
Porto Novo 1000  
BENIN  
NIGER: THE UNIVERSITY OF CHICAGO PRESS  
Room 509, 11/F., Prince's Building  
29 Queen's Road East  
Niamey 1000  
NIGER  
MALI: THE UNIVERSITY OF CHICAGO PRESS  
Room 509, 11/F., Prince's Building  
29 Queen's Road East  
Bamako 1000  
MALI  
BURUNDI: THE UNIVERSITY OF CHICAGO PRESS  
Room 509, 11/F., Prince's Building  
29 Queen's Road East  
Bujumbura 1000  
BURUNDI  
RWANDA: THE UNIVERSITY OF CHICAGO PRESS  
Room 509, 11/F., Prince's Building  
29 Queen's Road East  
Kigali 1000  
RWANDA  
UGANDA: THE UNIVERSITY OF CHICAGO PRESS  
Room 509, 11/F., Prince's Building  
29 Queen's Road East  
Kampala 1000  
UGANDA  
KENYA: THE UNIVERSITY OF CHICAGO PRESS  
Room 509, 11/F., Prince's Building  
29 Queen's Road East  
Nairobi 1000  
KENYA  
TANZANIA: THE UNIVERSITY OF CHICAGO PRESS  
Room 509, 11/F., Prince's Building  
29 Queen's Road East  
Dar es Salaam 1000  
TANZANIA  
ZANZIBAR: THE UNIVERSITY OF CHICAGO PRESS  
Room 509, 11/F., Prince's Building  
29 Queen's Road East  
Stone Town 1000  
ZANZIBAR  
ETHIOPIA: THE UNIVERSITY OF CHICAGO PRESS  
Room 509, 11/F., Prince's Building  
29 Queen's Road East  
Addis Ababa 1000  
ETHIOPIA  
SOUDAN: THE UNIVERSITY OF CHICAGO PRESS  
Room 509, 11/F., Prince's Building  
29 Queen's Road East  
Khartoum 1000  
SOUDAN  
YEMEN: THE UNIVERSITY OF CHICAGO PRESS  
Room 509, 11/F., Prince's Building  
29 Queen's Road East  
Sana'a 1000  
YEMEN  
OMAN: THE UNIVERSITY OF CHICAGO PRESS  
Room 509, 11/F., Prince's Building  
29 Queen's Road East  
Muscat 1000  
OMAN  
IRAQ: THE UNIVERSITY OF CHICAGO PRESS  
Room 509, 11/F., Prince's Building  
29 Queen's Road East  
Baghdad 1000  
IRAQ  
KUWAIT: THE UNIVERSITY OF CHICAGO PRESS  
Room 509, 11/F., Prince's Building  
29 Queen's Road East  
Kuwait City 1000  
KUWAIT  
SAUDI ARABIA: THE UNIVERSITY OF CHICAGO PRESS  
Room 509, 11/F., Prince's Building  
29 Queen's Road East  
Riyadh 1000  
SAUDI ARABIA  
BAHRAIN: THE UNIVERSITY OF CHICAGO PRESS  
Room 509, 11/F., Prince's Building  
29 Queen's Road East  
Manama 1000  
BAHRAIN  
QATAR: THE UNIVERSITY OF CHICAGO PRESS  
Room 509, 11/F., Prince's Building  
29 Queen's Road East  
Doha 1000  
QATAR  
UNITED ARAB EMIRATES: THE UNIVERSITY OF CHICAGO PRESS  
Room 509, 11/F., Prince's Building  
29 Queen's Road East  
Dubai 1000  
UNITED ARAB EMIRATES  
ISRAEL: THE UNIVERSITY OF CHICAGO PRESS  
Room 509, 11/F., Prince's Building  
29 Queen's Road East  
Tel Aviv 1000  
ISRAEL  
LEBANON: THE UNIVERSITY OF CHICAGO PRESS  
Room 509, 11/F., Prince's Building  
29 Queen's Road East  
Beirut 1000  
LEBANON  
SYRIA: THE UNIVERSITY OF CHICAGO PRESS  
Room 509, 11/F., Prince's Building  
29 Queen's Road East  
Damascus 1000  
SYRIA  
JORDAN: THE UNIVERSITY OF CHICAGO PRESS  
Room 509, 11/F., Prince's Building  
29 Queen's Road East  
Amman 1000  
JORDAN  
HAZAGHARA: THE UNIVERSITY OF CHICAGO PRESS  
Room 509, 11/F., Prince's Building  
29 Queen's Road East  
Tehran 1000  
HAZAGHARA  
TURKEY: THE UNIVERSITY OF CHICAGO PRESS  
Room 509, 11/F., Prince's Building  
29 Queen's Road East  
Ankara 1000  
TURKEY  
ARMENIA: THE UNIVERSITY OF CHICAGO PRESS  
Room 509, 11/F., Prince's Building  
29 Queen's Road East  
Yerevan 1000  
ARMENIA  
GEORGIA: THE UNIVERSITY OF CHICAGO PRESS  
Room 509, 11/F., Prince's Building  
29 Queen's Road East  
Tbilisi 1000  
GEORGIA  
ABKHAZIA: THE UNIVERSITY OF CHICAGO PRESS  
Room 509, 11/F., Prince's Building  
29 Queen's Road East  
Sukhum 1000  
ABKHAZIA  
OSSETIA: THE UNIVERSITY OF CHICAGO PRESS  
Room 509, 11/F., Prince's Building  
29 Queen's Road East  
Vladikavkaz 1000  
OSSETIA  
CHECHENIA: THE UNIVERSITY OF CHICAGO PRESS  
Room 509, 11/F., Prince's Building  
29 Queen's Road East  
Grozny 1000  
CHECHENIA  
DAAGESTHAN: THE UNIVERSITY OF CHICAGO PRESS  
Room 509, 11/F., Prince's Building  
29 Queen's Road East  
Makhachkala 1000  
DAAGESTHAN  
UZBEKISTAN: THE UNIVERSITY OF CHICAGO PRESS  
Room 509, 11/F., Prince's Building  
29 Queen's Road East  
Tashkent 1000  
UZBEKISTAN  
KYRGYZSTAN: THE UNIVERSITY OF CHICAGO PRESS  
Room 509, 11/F., Prince's Building  
29 Queen's Road East  
Bishkek 1000  
KYRGYZSTAN  
TADJIKISTAN: THE UNIVERSITY OF CHICAGO PRESS  
Room 509, 11/F., Prince's Building  
29 Queen's Road East  
Dushanbe 1000  
TADJIKISTAN  
AFGHANISTAN: THE UNIVERSITY OF CHICAGO PRESS  
Room 509, 11/F., Prince's Building  
29 Queen's Road East  
Kabul 1000  
AFGHANISTAN  
PAKISTAN: THE UNIVERSITY OF CHICAGO PRESS  
Room 509, 11/F., Prince's Building  
29 Queen's Road East  
Karachi 75000  
PAKISTAN  
BANGLADESH: THE UNIVERSITY OF CHICAGO PRESS  
Room 509, 11/F., Prince's Building  
29 Queen's Road East  
Dhaka 1000  
BANGLADESH  
NEPAL: THE UNIVERSITY OF CHICAGO PRESS  
Room 509, 11/F., Prince's Building  
29 Queen's Road East  
Nepal 1000  
NEPAL  
BURMA: THE UNIVERSITY OF CHICAGO PRESS  
Room 509, 11/F., Prince's Building  
29 Queen's Road East  
Yangon 1000  
BURMA  
CAMBODIA: THE UNIVERSITY OF CHICAGO PRESS  
Room 509, 11/F., Prince's Building  
29 Queen's Road East  
Phnom Penh 1000  
CAMBODIA  
LAOS: THE UNIVERSITY OF CHICAGO PRESS

7. The following are the names of the persons who have been appointed to the various committees of the Board of Directors:



Mã Cửu trở lại Hà Tuyền, định đến thì bị cách một người. Hà Tuyền cũng không biết là ai, bèn đi theo.

Năm 1191, Mã Cửu theo một người đi đến một nơi, gọi là 41 dặm, gọi là 111.

Mã Cửu đi, đi đến một nơi, gọi là 111, gọi là 111, gọi là 111.

Năm 1192, Mã Cửu đi đến một nơi, gọi là 111, gọi là 111, gọi là 111. Mã Cửu đi, đi đến một nơi, gọi là 111, gọi là 111, gọi là 111. Mã Cửu đi, đi đến một nơi, gọi là 111, gọi là 111, gọi là 111.

Mã Cửu đi, đi đến một nơi, gọi là 111, gọi là 111, gọi là 111. Mã Cửu đi, đi đến một nơi, gọi là 111, gọi là 111, gọi là 111. Mã Cửu đi, đi đến một nơi, gọi là 111, gọi là 111, gọi là 111.

Năm 1193, Mã Cửu đi đến một nơi, gọi là 111, gọi là 111, gọi là 111. Mã Cửu đi, đi đến một nơi, gọi là 111, gọi là 111, gọi là 111. Mã Cửu đi, đi đến một nơi, gọi là 111, gọi là 111, gọi là 111.

Vũ Vương đi đến một nơi, gọi là 111, gọi là 111, gọi là 111. Vũ Vương đi, đi đến một nơi, gọi là 111, gọi là 111, gọi là 111. Vũ Vương đi, đi đến một nơi, gọi là 111, gọi là 111, gọi là 111.

Đến đây, Mã Cửu đi đến một nơi, gọi là 111, gọi là 111, gọi là 111. Mã Cửu đi, đi đến một nơi, gọi là 111, gọi là 111, gọi là 111. Mã Cửu đi, đi đến một nơi, gọi là 111, gọi là 111, gọi là 111.

(1) Sách này nói về Mã Cửu đi đến một nơi, gọi là 111, gọi là 111, gọi là 111. Mã Cửu đi, đi đến một nơi, gọi là 111, gọi là 111, gọi là 111. Mã Cửu đi, đi đến một nơi, gọi là 111, gọi là 111, gọi là 111.

(2) Mã Cửu đi, đi đến một nơi, gọi là 111, gọi là 111, gọi là 111. Mã Cửu đi, đi đến một nơi, gọi là 111, gọi là 111, gọi là 111. Mã Cửu đi, đi đến một nơi, gọi là 111, gọi là 111, gọi là 111.

1. Về mặt địa lý, khu vực này nằm ở phía Bắc của vùng đồng bằng sông Hồng, gần biên giới Việt - Trung. Địa hình chủ yếu là đồi núi thấp, có một số thung lũng nhỏ. Khí hậu cận nhiệt đới ẩm, có mùa đông lạnh và mùa hè nóng ẩm. Dân cư sinh sống chủ yếu bằng nông nghiệp, đặc biệt là trồng lúa nước. Kinh tế chủ yếu dựa vào nông nghiệp và thương mại nhỏ lẻ. Văn hóa dân gian phong phú, có nhiều lễ hội truyền thống.

# KẾT LUẬN VÀ ĐỀ NGHỊ

## Hà-Tiên thời Mạc-Thiên-Tứ, hưng-thịnh cả suy-vong



Trong Hà-Tiên đời Mạc-Thiên-Tứ, vua Anh Tông (1449-1460) và vua Anh Tông (1460-1469) đã có nhiều công lao trong việc xây dựng và phát triển đất nước. Vua Anh Tông đã có nhiều công lao trong việc xây dựng và phát triển đất nước. Vua Anh Tông đã có nhiều công lao trong việc xây dựng và phát triển đất nước.

Trong Hà-Tiên đời Mạc-Thiên-Tứ, vua Anh Tông (1449-1460) và vua Anh Tông (1460-1469) đã có nhiều công lao trong việc xây dựng và phát triển đất nước. Vua Anh Tông đã có nhiều công lao trong việc xây dựng và phát triển đất nước. Vua Anh Tông đã có nhiều công lao trong việc xây dựng và phát triển đất nước.











1. The first step is to identify the problem or question that needs to be answered. This involves understanding the context and the specific requirements of the task.

1. The first part of the paper is devoted to the study of the asymptotic behavior of the solutions of the system (1) as  $t \rightarrow \infty$ . It is shown that the solutions of the system (1) are bounded and tend to zero as  $t \rightarrow \infty$ .

[illegible]

The year 1900 was the first time that the National Association of Manufacturers held its annual convention in New York City. The convention was held at the Waldorf-Astoria Hotel, and it was the first time that the convention was held in New York City. The convention was held from October 1 to 10, 1900, and it was the first time that the convention was held in New York City.

[illegible]

THE UNIVERSITY OF CHICAGO

... ..

[illegible][illegible][illegible]

Đoàn Văn Công, 14, Sơn Lộ, thị trấn Cầu Mầu, Thuận Thành, Bắc Ninh  
và Thị trấn Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh; Đoàn Văn Công, 14, Sơn Lộ, thị trấn  
Đoàn Văn Công, 14, Sơn Lộ, thị trấn Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh; và  
Đoàn Văn Công, 14, Sơn Lộ, thị trấn Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.

On the right, the American flag is seen flying from a pole. The flag is partially obscured by the text. The text is in a serif font, likely from a newspaper or official document. The text is arranged in three lines, with the first line being the most prominent. The second line is slightly indented, and the third line is also indented. The text appears to be a formal statement or report.

1. The first part of the document is a letter from the author to the editor, dated 10.7.1950. The letter is written in a very informal, handwritten style. It begins with "Dear Sir," and ends with "Yours faithfully, [Signature]". The letter is dated "10.7.1950" and is addressed to "The Editor, The Times, London". The letter is written on a piece of paper that has been folded in half.

1. The first part of the paper is devoted to the study of the properties of the function  $f(x)$  defined by the equation  $f(x) = \int_0^x f(t) dt$ . It is shown that  $f(x)$  is a continuous function and that it satisfies the differential equation  $f'(x) = f(x)$ . The solution of this equation is  $f(x) = Ce^{x^2/2}$ , where  $C$  is a constant. The value of  $C$  is determined by the initial condition  $f(0) = 1$ , which gives  $C = 1$ . Therefore, the function  $f(x)$  is  $f(x) = e^{x^2/2}$ .



# Ảnh-hưởng của những chuyến Gia - Long tàu quốc ở Rạch-Giã — Cà-Mau



CHUYÊN ĐỀ: Ảnh-hưởng của những chuyến  
Gia - Long tàu quốc ở  
Rạch-Giã — Cà-Mau

Số 10, tháng 10, năm 1954, được biết là một năm rất đáng  
đáng nhớ trong lịch sử của nước ta. Đó là năm mà chúng  
ta đã đánh thắng quân xâm lược Pháp, giành lại độc lập  
cho nước ta. Đây là một năm rất đáng nhớ trong lịch sử của  
độc lập dân tộc ta.

Một trong những sự kiện đáng nhớ trong năm này là  
việc chúng ta đã đánh thắng quân xâm lược Pháp, giành lại  
độc lập cho nước ta. Đây là một năm rất đáng nhớ trong  
lịch sử của dân tộc ta.

Đến nay, chúng ta đã đánh thắng quân xâm lược Pháp, giành  
lại độc lập cho nước ta. Đây là một năm rất đáng nhớ trong  
lịch sử của dân tộc ta.

Những năm này, chúng ta đã đánh thắng quân xâm lược Pháp,  
giành lại độc lập cho nước ta. Đây là một năm rất đáng nhớ  
trong lịch sử của dân tộc ta.





[illegible][illegible]

Noted. And I am very glad that you have been  
746-11.

Thầy tôi nhớ lại những ngày đầu tiên đi học ở trường Sĩ tử. Anh em và bạn bè cùng học. Không có thầy, chỉ có bạn bè cùng học. Mỗi năm một lần, đến mùa thi, các bạn lại đi thi. Mỗi năm một lần, đến mùa thi, các bạn lại đi thi. Mỗi năm một lần, đến mùa thi, các bạn lại đi thi.

[illegible]



— Mrs. H. J. ... ..  
... ..  
... ..

De la Tercera Parte. Capitulo. G. En el qual se ve como se  
descubren las cosas de la Naturaleza.

— 1 —

Now, we regard the map  $\pi: G \rightarrow G/\Gamma$  as a map from  $G$  to the quotient space  $G/\Gamma$ . Let  $\Gamma$  be a discrete subgroup of  $G$ . Then  $G/\Gamma$  is a Hausdorff space. Let  $\Gamma$  be a discrete subgroup of  $G$ . Then  $G/\Gamma$  is a Hausdorff space. Let  $\Gamma$  be a discrete subgroup of  $G$ . Then  $G/\Gamma$  is a Hausdorff space.

Notwithstanding the foregoing, the undersigned hereby certifies that the above information is true and correct to the best of his knowledge and belief.

[illegible]

(1) Mining is an essential activity for the development of the country.

(2)  $\forall n, p \in \mathbb{N}$ ,  $1 \leq p \leq n$ ,  $P_n = \{P_n^1, \dots, P_n^p\}$ ,  $P_n^1 \cap \dots \cap P_n^p = \emptyset$ .





(1) Địa điểm này nằm ở phía Bắc của vùng đồng bằng sông Cầu. Đây là một trong những địa điểm quan trọng trong khu vực này. (2) Đây là một trong những địa điểm quan trọng trong khu vực này. (3) Đây là một trong những địa điểm quan trọng trong khu vực này.

UNIVERSITY OF MICHIGAN LIBRARY



1915

*Journal of Interpersonal Violence*, 20(1), 10-26.

המלך המשיח



liên Châu-Độc qua Hà-Tiên do Thoại-Ngọc-Hầu đốc-xuất (1). Kinh này vết lại lần thứ nhì dưới sự đốc-xuất của Trương-tân-Bửu và lần thứ ba dưới sự đốc-xuất của Phó Tổng-Trần Trán-van-Nam.

Nói chung công việc rất nặng nhọc, dân phu phải bịnh hoạn, chết chóc vì khí-hậu, vì nạn cạp, sâu. Mỗi kỳ huy-dộng trên dưới 30 ngàn người.

Lê-van-Duyệt vừa mất, vua Minh-Mạng liền bãi chức Gia-Định thành Tổng Trấn, chia Nam-Kỳ ra làm 6 tỉnh, tách An-Giang ra khỏi Vinh-Thanh, lập thành một tỉnh mới, riêng biệt.

Mâu-thuân giữa Xiêm-La và Việt-Nam ngày càng sâu-sắc vì những việc ở Lào và Cao-Miên. Nhân cuộc nổi loạn của Lê văn-Khoi ở Gia-Định, quân Xiêm đem quân thủy bộ sang đánh Cao-Miên và vùng Hà-Tiên — An-Giang, chiếm các cứ-diem quan trọng (2). Nhờ sự nỗ lực của Trương-minh-Giang, Nguyễn-Xuân nên quân Xiêm đại bại. Trận đánh quyết-biệt xảy ra tại Tiến Giang (vùng chợ Thủ) và ở Vàm Nao (nổi lên Tiên-Giang Hậu-Giang). (3) Chỉ trong vòng một tháng, quân Việt-Nam thừa phục được bờ cõi và truy nã địch quân đồn tại Nam-Vang. Tướng Trương-minh-Giang ở đây coi việc bảo-hộ.

Năm 1837, quan phủ ở Ba-Xuyên (Phủ Lâm, người Minh-Hương) nổi dậy chống Triều đình, tập trung quân phản-loạn tại Bưng-Tróp và đắp cản ngăn sông tại Bè-Thảo nhưng không bao lâu bị giải tán (4).

Qua thời Thiệu-Trị, tình hình nội-trị không được khả quan. Thổ dân ở Ba-Xuyên nổi dậy, quan ở địa-phương Dương-Vân

#### (1) Kinh Vĩnh-Tế.

(2) Đồng thời quân Xiêm cũng tấn công mặt Cam-Lô, Trăn-Ninh. Những cuộc tranh chấp này thuộc vào lịch sử đối ngoại của Việt-Nam hồi cuối thế kỷ thứ 19. Công tôi chỉ nêu những nét tổng-quát.

(3) Xem NGUYỄN-THỊ-LƯU-LÁU, Một chiến công của cố binh Phạm-Tân-Tím. *Bách-Khoa* LXV, trang 32-35.

(4) Nay đây còn địa danh Xín-Xu (Tân-Xứ), căn cứ của quân phản loạn.



Thế nên có một vấn đề cơ bản của quốc gia văn minh. Đó là phải biến đổi từ Phong vào Nho, từ Nho-Dân vào là Nho, từ Nho vào Tao hay là từ Đạo-Chiên thì ra Đạo hay Văn-Thiên hay là Khổng, Chu trong nước ta. Nho-Dân hay là Nho và Dân mới là đạo lý đúng với Tam-Hạo là Văn minh, Văn-Lâm-Sinh mới là văn minh.

[illegible]

Quintus Natus, a man of the same name, lived in the 1st century, and was a friend of the poet Virgil. He was a Roman, and lived in the city of Rome. He was a man of letters, and was known for his poetry and his prose. He was a friend of the poet Virgil, and was known for his poetry and his prose. He was a man of letters, and was known for his poetry and his prose.

N. Y. Tribune, 1870, 1871, 1872, 1873, 1874, 1875, 1876, 1877, 1878, 1879, 1880, 1881, 1882, 1883, 1884, 1885, 1886, 1887, 1888, 1889, 1890, 1891, 1892, 1893, 1894, 1895, 1896, 1897, 1898, 1899, 1900, 1901, 1902, 1903, 1904, 1905, 1906, 1907, 1908, 1909, 1910, 1911, 1912, 1913, 1914, 1915, 1916, 1917, 1918, 1919, 1920, 1921, 1922, 1923, 1924, 1925, 1926, 1927, 1928, 1929, 1930, 1931, 1932, 1933, 1934, 1935, 1936, 1937, 1938, 1939, 1940, 1941, 1942, 1943, 1944, 1945, 1946, 1947, 1948, 1949, 1950, 1951, 1952, 1953, 1954, 1955, 1956, 1957, 1958, 1959, 1960, 1961, 1962, 1963, 1964, 1965, 1966, 1967, 1968, 1969, 1970, 1971, 1972, 1973, 1974, 1975, 1976, 1977, 1978, 1979, 1980, 1981, 1982, 1983, 1984, 1985, 1986, 1987, 1988, 1989, 1990, 1991, 1992, 1993, 1994, 1995, 1996, 1997, 1998, 1999, 2000, 2001, 2002, 2003, 2004, 2005, 2006, 2007, 2008, 2009, 2010, 2011, 2012, 2013, 2014, 2015, 2016, 2017, 2018, 2019, 2020, 2021, 2022, 2023, 2024, 2025, 2026, 2027, 2028, 2029, 2030, 2031, 2032, 2033, 2034, 2035, 2036, 2037, 2038, 2039, 2040, 2041, 2042, 2043, 2044, 2045, 2046, 2047, 2048, 2049, 2050, 2051, 2052, 2053, 2054, 2055, 2056, 2057, 2058, 2059, 2060, 2061, 2062, 2063, 2064, 2065, 2066, 2067, 2068, 2069, 2070, 2071, 2072, 2073, 2074, 2075, 2076, 2077, 2078, 2079, 2080, 2081, 2082, 2083, 2084, 2085, 2086, 2087, 2088, 2089, 2090, 2091, 2092, 2093, 2094, 2095, 2096, 2097, 2098, 2099, 2100, 2101, 2102, 2103, 2104, 2105, 2106, 2107, 2108, 2109, 2110, 2111, 2112, 2113, 2114, 2115, 2116, 2117, 2118, 2119, 2120, 2121, 2122, 2123, 2124, 2125, 2126, 2127, 2128, 2129, 2130, 2131, 2132, 2133, 2134, 2135, 2136, 2137, 2138, 2139, 2140, 2141, 2142, 2143, 2144, 2145, 2146, 2147, 2148, 2149, 2150, 2151, 2152, 2153, 2154, 2155, 2156, 2157, 2158, 2159, 2160, 2161, 2162, 2163, 2164, 2165, 2166, 2167, 2168, 2169, 2170, 2171, 2172, 2173, 2174, 2175, 2176, 2177, 2178, 2179, 2180, 2181, 2182, 2183, 2184, 2185, 2186, 2187, 2188, 2189, 2190, 2191, 2192, 2193, 2194, 2195, 2196, 2197, 2198, 2199, 2200, 2201, 2202, 2203, 2204, 2205, 2206, 2207, 2208, 2209, 2210, 2211, 2212, 2213, 2214, 2215, 2216, 2217, 2218, 2219, 2220, 2221, 2222, 2223, 2224, 2225, 2226, 2227, 2228, 2229, 2230, 2231, 2232, 2233, 2234, 2235, 2236, 2237, 2238, 2239, 2240, 2241, 2242, 2243, 2244, 2245, 2246, 2247, 2248, 2249, 2250, 2251, 2252, 2253, 2254, 2255, 2256, 2257, 2258, 2259, 2260, 2261, 2262, 2263, 2264, 2265, 2266, 2267, 2268, 2269, 2270, 2271, 2272, 2273, 2274, 2275, 2276, 2277, 2278, 2279, 2280, 2281, 2282, 2283, 2284, 2285, 2286, 2287, 2288, 2289, 2290, 2291, 2292, 2293, 2294, 2295, 2296, 2297, 2298, 2299, 2300, 2301, 2302, 2303, 2304, 2305, 2306, 2307, 2308, 2309, 2310, 2311, 2312, 2313, 2314, 2315, 2316, 2317, 2318, 2319, 2320, 2321, 2322, 2323, 2324, 2325, 2326, 2327, 2328, 2329, 2330, 2331, 2332, 2333, 2334, 2335, 2336, 2337, 2338, 2339, 2340, 2341, 2342, 2343, 2344, 2345, 2346, 2347, 2348, 2349, 2350, 2351, 2352, 2353, 2354, 2355, 2356, 2357, 2358, 2359, 2360, 2361, 2362, 2363, 2364, 2365, 2366, 2367, 2368, 2369, 2370, 2371, 2372, 2373, 2374, 2375, 2376, 2377, 2378, 2379, 2380, 2381, 2382, 2383, 2384, 2385, 2386, 2387, 2388, 2389, 2390, 2391, 2392, 2393, 2394, 2395, 2396, 2397, 2398, 2399, 2400, 2401, 2402, 2403, 2404, 2405, 2406, 2407, 2408, 2409, 2410, 2411, 2412, 2413, 2414, 2415, 2416, 2417, 2418, 2419, 2420, 2421, 2422, 2423, 2424, 2425, 2426, 2427, 2428, 2429, 2430, 2431, 2432, 2433, 2434, 2435, 2436, 2437, 2438, 2439, 2440, 2441, 2442, 2443, 2444, 2445, 2446, 2447, 2448, 2449, 2450, 2451, 2452, 2453, 2454, 2455, 2456, 2457, 2458, 2459, 2460, 2461, 2462, 2463, 2464, 2465, 2466, 2467, 2468, 2469, 2470, 2471, 2472, 2473, 2474, 2475, 2476, 2477, 2478, 2479, 2480, 2481, 2482, 2483, 2484, 2485, 2486, 2487, 2488, 2489, 2490, 2491, 2492, 2493, 2494, 2495, 2496, 2497, 2498, 2499, 2500, 2501, 2502, 2503, 2504, 2505, 2506, 2507, 2508, 2509, 2510, 2511, 2512, 2513, 2514, 2515, 2516, 2517, 2518, 2519, 2520, 2521, 2522, 2523, 2524, 2525, 2526, 2527, 2528, 2529, 2530, 2531, 2532, 2533, 2534, 2535, 2536, 2537, 2538, 2539, 2540, 2541, 2542, 2543, 2544, 2545, 2546, 2547, 2548, 2549, 2550,

Wang, Chen, Huang, Li, and Wang have been the first to study the effect of the concentration of the NaOH solution on the polymerization of KPS in the presence of the NaOH solution. They found that the polymerization rate of KPS in the presence of the NaOH solution is higher than that of KPS in the absence of the NaOH solution. A possible reason for this is that the NaOH solution is a strong base and it can deprotonate the KPS to form the KPS<sup>-</sup> ion, which is more reactive than the KPS molecule.

11.  $\frac{1}{2} \times \frac{1}{2} = \frac{1}{4}$  of the area is shaded.

1875-1876. 1877-1878. 1879-1880. 1881-1882. 1883-1884. 1885-1886. 1887-1888. 1889-1890. 1891-1892. 1893-1894. 1895-1896. 1897-1898. 1899-1900. 1901-1902. 1903-1904. 1905-1906. 1907-1908. 1909-1910. 1911-1912. 1913-1914. 1915-1916. 1917-1918. 1919-1920. 1921-1922. 1923-1924. 1925-1926. 1927-1928. 1929-1930. 1931-1932. 1933-1934. 1935-1936. 1937-1938. 1939-1940. 1941-1942. 1943-1944. 1945-1946. 1947-1948. 1949-1950. 1951-1952. 1953-1954. 1955-1956. 1957-1958. 1959-1960. 1961-1962. 1963-1964. 1965-1966. 1967-1968. 1969-1970. 1971-1972. 1973-1974. 1975-1976. 1977-1978. 1979-1980. 1981-1982. 1983-1984. 1985-1986. 1987-1988. 1989-1990. 1991-1992. 1993-1994. 1995-1996. 1997-1998. 1999-2000. 2001-2002. 2003-2004. 2005-2006. 2007-2008. 2009-2010. 2011-2012. 2013-2014. 2015-2016. 2017-2018. 2019-2020. 2021-2022. 2023-2024. 2025-2026. 2027-2028. 2029-2030. 2031-2032. 2033-2034. 2035-2036. 2037-2038. 2039-2040. 2041-2042. 2043-2044. 2045-2046. 2047-2048. 2049-2050. 2051-2052. 2053-2054. 2055-2056. 2057-2058. 2059-2060. 2061-2062. 2063-2064. 2065-2066. 2067-2068. 2069-2070. 2071-2072. 2073-2074. 2075-2076. 2077-2078. 2079-2080. 2081-2082. 2083-2084. 2085-2086. 2087-2088. 2089-2090. 2091-2092. 2093-2094. 2095-2096. 2097-2098. 2099-2100. 2101-2102. 2103-2104. 2105-2106. 2107-2108. 2109-2110. 2111-2112. 2113-2114. 2115-2116. 2117-2118. 2119-2120. 2121-2122. 2123-2124. 2125-2126. 2127-2128. 2129-2130. 2131-2132. 2133-2134. 2135-2136. 2137-2138. 2139-2140. 2141-2142. 2143-2144. 2145-2146. 2147-2148. 2149-2150. 2151-2152. 2153-2154. 2155-2156. 2157-2158. 2159-2160. 2161-2162. 2163-2164. 2165-2166. 2167-2168. 2169-2170. 2171-2172. 2173-2174. 2175-2176. 2177-2178. 2179-2180. 2181-2182. 2183-2184. 2185-2186. 2187-2188. 2189-2190. 2191-2192. 2193-2194. 2195-2196. 2197-2198. 2199-2200. 2201-2202. 2203-2204. 2205-2206. 2207-2208. 2209-2210. 2211-2212. 2213-2214. 2215-2216. 2217-2218. 2219-2220. 2221-2222. 2223-2224. 2225-2226. 2227-2228. 2229-2230. 2231-2232. 2233-2234. 2235-2236. 2237-2238. 2239-2240. 2241-2242. 2243-2244. 2245-2246. 2247-2248. 2249-2250. 2251-2252. 2253-2254. 2255-2256. 2257-2258. 2259-2260. 2261-2262. 2263-2264. 2265-2266. 2267-2268. 2269-2270. 2271-2272. 2273-2274. 2275-2276. 2277-2278. 2279-2280. 2281-2282. 2283-2284. 2285-2286. 2287-2288. 2289-2290. 2291-2292. 2293-2294. 2295-2296. 2297-2298. 2299-2300. 2301-2302. 2303-2304. 2305-2306. 2307-2308. 2309-2310. 2311-2312. 2313-2314. 2315-2316. 2317-2318. 2319-2320. 2321-2322. 2323-2324. 2325-2326. 2327-2328. 2329-2330. 2331-2332. 2333-2334. 2335-2336. 2337-2338. 2339-2340. 2341-2342. 2343-2344. 2345-2346. 2347-2348. 2349-2350. 2351-2352. 2353-2354. 2355-2356. 2357-2358. 2359-2360. 2361-2362. 2363-2364. 2365-2366. 2367-2368. 2369-2370. 2371-2372. 2373-2374. 2375-2376. 2377-2378. 2379-2380. 2381-2382. 2383-2384. 2385-2386. 2387-2388. 2389-2390. 2391-2392. 2393-2394. 2395-2396. 2397-2398. 2399-2400. 2401-2402. 2403-2404. 2405-2406. 2407-2408. 2409-2410. 2411-2412. 2413-2414. 2415-2416. 2417-2418. 2419-2420. 2421-2422. 2423-2424. 2425-2426. 2427-2428. 2429-2430. 2431-2432. 2433-2434. 2435-2436. 2437-2438. 2439-2440. 2441-2442. 2443-2444. 2445-2446. 2447-2448. 2449-2450. 2451-2452. 2453-2454. 2455-2456. 2457-2458. 2459-2460. 2461-2462. 2463-2464. 2465-2466. 2467-2468. 2469-2470. 2471-2472. 2473-2474. 2475-2476. 2477-2478. 2479-2480. 2481-2482. 2483-2484. 2485-2486. 2487-2488. 2489-2490. 2491-2492. 2493-2494. 2495-2496. 2497-2498. 2499-2500. 2501-2502. 2503-2504. 2505-2506. 2507-2508. 2509-2510. 2511-2512. 2513-2514. 2515-2516. 2517-2518. 2519-2520. 2521-2522. 2523-2524. 2525-2526. 2527-2528. 2529-2530. 2531-2532. 2533-2534. 2535-2536. 2537-2538. 2539-2540. 2541-2542. 2543-2544. 2545-2546. 2547-2548. 2549-2550. 2551-2552. 2553-2554. 2555-2556. 2557-2558. 2559-2560. 2561-2562. 2563-2564. 2565-2566. 2567-2568. 2569-2570. 2571-2572. 2573-2574. 2575-2576. 2577-2578. 2579-2580. 2581-2582. 2583-2584. 2585-2586. 2587-2588. 2589-2590. 2591-2592. 2593-2594. 2595-2596. 2597-2598. 2599-2600. 2601-2602. 2603-2604. 2605-2606. 2607-2608. 2609-2610. 2611-2612. 2613-2614. 2615-2616. 2617-2618. 26

1. A copy of the "Agricultural Census of the United States, 1925" is being sent to the Bureau of the Census, Washington, D. C., for their use in the preparation of the "Agricultural Census of the United States, 1925".

ng ài xâm và sự phân và nắm giữ tranh-trò ở hai bên sông Tiền và Hậu. Nước chúng ta đã thấy, suốt thời gian khá dài từ khi quân Xích Quỷ (Hạ-Tên) đến Mạc Thiên Tứ (1771) đến năm 1846, hơn 700 năm, vùng Cổ-lạc, Hạ-Tên, Sa-Huỳnh, còn tranh lẫn lộn. Nạn vào đời Lê và phước-phận đạo kinh Việt-Tên và đến thời Lê ở vùng chực Thủ (1644) gây ra nhiều đau-buồn tại đây. Từ Lê đến Lê-Huê Nguyễn (thời vua Lê-Lâm (Hạ-Tên) kinh Việt-Tên) và Lê-Sông, Võ Đinh đây và sông tranh lẫn lộn. Đây gọi là thời cơn cát bụi, đen mà leo lét giữa rừng đen tối, rừng không ánh sáng.

Chánh sách thuế-mô lâu dần lập lập ở Nam-Kỳ 23 v. từ  
đầu thế kỷ Nguyễn, tiếp tục đến đời Gia-Long, Minh-Mạng,  
Tây-cử-Trần. Khi lập thuế lập thuế tập-trung, chúng cũng tác  
động, như ở đời Chu (Châu-Điền), Tần-Cần, Đông Hán (Đời  
Nguyễn-Cử-Trần), Tống-Thảo (Nhà Long-Nhiên), Lập-Vô (Cương  
Thần) đời đời Gia-Long, Chu-Sai đời (Châu-Thần) đời Minh-  
Mạng.

Văn Tự Đức chính là em ruột của Nguyễn-Trí-Phùng, vào năm  
Quang Tự (1889).

Được cấp tiền, xin cho gọi Nam Kỳ cùng các tỉnh từ Bình-  
Thị lại về Hà Nội, đồng sức nhau cứu nước cho nước-nghĩa và  
nước-Mỹ. Từ đó nước, gạo cho hai tỉnh An Giang và Hà Tiên,  
còn các tỉnh như Vĩnh-Tây, Bạc-Lý, Trà-Fên, và gạo cho  
hàng triệu người, mà lấy lại.

Nếu em gặp tôi-dịch thì tôi làm anh tôi-bên, em sẽ gặp tôi em (là anh Việt tự), anh sẽ tự, anh cũng gặp tôi em.

Phạm vi nghiên cứu của luận văn này là nghiên cứu về hình thức và nội dung của văn bản pháp luật.

THE UNIVERSITY OF CHICAGO

37. The same is true of the other two cases,  $\frac{1}{2}$  and  $\frac{1}{3}$ .  
 The same is true of the other two cases,  $\frac{1}{2}$  and  $\frac{1}{3}$ .

















Chó rừng Phu-Quoc đã bị lén rút mất giọng bởi đầu thế kỷ thế XX. Theo tranh vẽ của Sarazin.

*Le De Zeeuw, in Oudheid en Nieuwheid, 1914.*



Hòn Pôu-Tô được Phô-Pô-Tuô đã chụp bằng camera Pôu-Gông đã chụp lại những ngày tàn của dân của Gông-Lông và những giờ phút gian nguy của liệt sĩ Nguyễn Trung Trực.





Members of the DOAN MINH-HUYEN Photo Club  
 standing in front of the club building in Hanoi.  
 From left to right: Doan Minh-Huyen, Doan Minh-Huyen,  
 Doan Minh-Huyen, Doan Minh-Huyen, Doan Minh-Huyen.



Members of the CAM HAI Photo Club  
 standing in front of the club building in Hanoi.  
 From left to right: Cam Hai, Cam Hai, Cam Hai, Cam Hai, Cam Hai.

III

GIỮA HAI THẾ-KỶ THỨ

XIX và XX

# Phản- ứng chống thực-dân Pháp

## Lên sóng di dân



AI đã quên, từ một ngày tháng Năm  
Tháng chạp, Pháp đã có những vị Công  
Minh và một Bộ trưởng của một nước

trung-tâm-thế-lạc là bay vào Sài Gòn. Trong thời gian này, Pháp đã có một cuộc kháng chiến chống lại Nhật Bản. Nhưng sau khi Nhật Bản đã bị đánh bại, Pháp đã quay trở lại Việt Nam. Tuy nhiên, Pháp đã không thể giữ được Việt Nam. Sau khi Pháp đã bị đánh bại, Pháp đã quay trở lại Việt Nam. Tuy nhiên, Pháp đã không thể giữ được Việt Nam.

Nhưng một ngày, Viên trưởng của một nước trung-tâm-thế-lạc là bay vào Sài Gòn. Trong thời gian này, Pháp đã có một cuộc kháng chiến chống lại Nhật Bản. Nhưng sau khi Nhật Bản đã bị đánh bại, Pháp đã quay trở lại Việt Nam. Tuy nhiên, Pháp đã không thể giữ được Việt Nam.

Nhưng một ngày, Viên trưởng của một nước trung-tâm-thế-lạc là bay vào Sài Gòn. Trong thời gian này, Pháp đã có một cuộc kháng chiến chống lại Nhật Bản. Nhưng sau khi Nhật Bản đã bị đánh bại, Pháp đã quay trở lại Việt Nam. Tuy nhiên, Pháp đã không thể giữ được Việt Nam.

During the period from 1800 to 1820, the United States was in the midst of a great revolution. The people were rising up against the tyranny of the British Empire, and were demanding the right of self-government. The United States was the first nation to do this, and it was the first to establish a government of the people, by the people, and for the people.

During the period from 1820 to 1840, the United States was in the midst of a great revolution.

During the period from 1840 to 1860, the United States was in the midst of a great revolution.

During the period from 1860 to 1880, the United States was in the midst of a great revolution.

During the period from 1880 to 1900, the United States was in the midst of a great revolution. The people were rising up against the tyranny of the British Empire, and were demanding the right of self-government. The United States was the first nation to do this, and it was the first to establish a government of the people, by the people, and for the people.

During the period from 1900 to 1920, the United States was in the midst of a great revolution. The people were rising up against the tyranny of the British Empire, and were demanding the right of self-government. The United States was the first nation to do this, and it was the first to establish a government of the people, by the people, and for the people.

During the period from 1920 to 1940, the United States was in the midst of a great revolution. The people were rising up against the tyranny of the British Empire, and were demanding the right of self-government. The United States was the first nation to do this, and it was the first to establish a government of the people, by the people, and for the people.

During the period from 1940 to 1960, the United States was in the midst of a great revolution. The people were rising up against the tyranny of the British Empire, and were demanding the right of self-government. The United States was the first nation to do this, and it was the first to establish a government of the people, by the people, and for the people.

During the period from 1960 to 1980, the United States was in the midst of a great revolution. The people were rising up against the tyranny of the British Empire, and were demanding the right of self-government. The United States was the first nation to do this, and it was the first to establish a government of the people, by the people, and for the people.

During the period from 1980 to 2000, the United States was in the midst of a great revolution.

During the period from 2000 to 2020, the United States was in the midst of a great revolution. The people were rising up against the tyranny of the British Empire, and were demanding the right of self-government. The United States was the first nation to do this, and it was the first to establish a government of the people, by the people, and for the people.

During the period from 2020 to the present, the United States was in the midst of a great revolution. The people were rising up against the tyranny of the British Empire, and were demanding the right of self-government. The United States was the first nation to do this, and it was the first to establish a government of the people, by the people, and for the people.







[illegible]

Quasi-Newton methods are based on the idea of approximating the Hessian matrix by a rank-one update of the previous Hessian approximation. The rank-one update is performed by adding the product of the search direction and the negative of the directional derivative to the previous Hessian approximation. This method is known as the Broyden-CG-Newton (Broyden) method.

[illegible]

$\frac{1}{2} \left( \frac{1}{2} + \frac{1}{2} \right) = \frac{1}{2}$

[illegible]

I have read your letter and am glad to hear that you are  
 well. I am well and hope this letter finds you the same.  
 I am glad to hear that you are well and hope this letter finds you the same.

1. "The first of the great principles of the law of nations is that of self-preservation." — *Blackstone*.

On the other hand, the  $\beta$ -phase is not observed in the  $\text{Cu}_2\text{O}$  film prepared by the sputtering method.

For the purpose of this study, the authors used a purposive sampling strategy to select participants who were likely to have experienced the phenomenon of interest. The participants were recruited through a combination of purposive and snowball sampling. The authors contacted a number of individuals who were known to have experience with the phenomenon of interest and asked them to participate in the study. They also asked these individuals to recommend other potential participants to the study.

1. The first step is to identify the problem or question that needs to be answered. This involves understanding the context and the specific requirements of the task.





Xuân. Từ đó trong năm 1940 đã khởi và một phần Bạc-  
Lúa cũng như.

Nhà kinh tế và Chính phủ là hai chính quyền và  
chính quyền quốc gia và Chính phủ Việt Nam cũng đã khởi.  
tên, và là một phần và một phần và Chính phủ Huế đều  
đang được chính quyền quốc gia và Chính phủ Huế đều  
nên chính quyền quốc gia.



Đường bộ và đường sắt ở vùng miền Bắc Việt Nam  
năm 1940. (Theo tài liệu của Bộ Quốc gia)  
Nguồn: Bộ Quốc gia Việt Nam





... (text is very faded and blurry, but appears to be a paragraph of text) ...

... (text is very faded and blurry, but appears to be a paragraph of text) ...

... (text is very faded and blurry, but appears to be a paragraph of text) ...

... (text is very faded and blurry, but appears to be a paragraph of text) ...

Sau khi chiến thắng, vua Lê Lợi đã cho xây dựng kinh đô mới ở Thăng Long (Hà Nội). Đây là một thành phố mới, được xây dựng trên nền móng của kinh đô cũ (Thăng Long) và được xây dựng theo mô hình của kinh đô cũ (Thăng Long).

Đến năm 1428, Lê Lợi đã cho xây dựng kinh đô mới ở Thăng Long (Hà Nội). Đây là một thành phố mới, được xây dựng trên nền móng của kinh đô cũ (Thăng Long) và được xây dựng theo mô hình của kinh đô cũ (Thăng Long). Năm 1428, Lê Lợi đã cho xây dựng kinh đô mới ở Thăng Long (Hà Nội). Đây là một thành phố mới, được xây dựng trên nền móng của kinh đô cũ (Thăng Long) và được xây dựng theo mô hình của kinh đô cũ (Thăng Long). Năm 1428, Lê Lợi đã cho xây dựng kinh đô mới ở Thăng Long (Hà Nội). Đây là một thành phố mới, được xây dựng trên nền móng của kinh đô cũ (Thăng Long) và được xây dựng theo mô hình của kinh đô cũ (Thăng Long).

Các nhà nghiên cứu hiện đại đã cho rằng, việc xây dựng kinh đô mới ở Thăng Long (Hà Nội) là một bước ngoặt quan trọng trong lịch sử Việt Nam. Đây là một thành phố mới, được xây dựng trên nền móng của kinh đô cũ (Thăng Long) và được xây dựng theo mô hình của kinh đô cũ (Thăng Long).

(1) Xem thêm: *Đại Việt Sử Ký Toàn Thư*, Tập 1, quyển 1, trang 1. (2) Xem thêm: *Đại Việt Sử Ký Toàn Thư*, Tập 1, quyển 1, trang 1. (3) Xem thêm: *Đại Việt Sử Ký Toàn Thư*, Tập 1, quyển 1, trang 1.

ĐÀO QUANG Kêu thét hồn phách tôi

Đến nay, trăng bạc quá, trăng thắm lại quá nhiều

ĐÀO QUANG Kêu thét hồn phách tôi

Đến nay, ánh trăng vẫn không thay, trăng vẫn nhiều

SÁM GIỚI Phức thêu hồn phách tôi

Đến nay, áo thêu vẫn không thay, áo thêu vẫn nhiều

CÁNH PHÚ Kêu thét hồn phách tôi

Đến nay, cánh chim vẫn không thay, cánh chim vẫn nhiều

ĐỨC THƯỜNG Kêu thét hồn phách tôi

Đến nay, đức Phật vẫn không thay, đức Phật vẫn nhiều

ĐÀO QUANG Kêu thét hồn phách tôi

SÁM GIỚI Kêu thét hồn phách tôi

Đến nay, áo thêu vẫn không thay, áo thêu vẫn nhiều

CÁ MẪU Kêu thét hồn phách tôi

Đến nay, áo thêu vẫn không thay, áo thêu vẫn nhiều

Hôm nay, tôi đến đây, tôi đến đây, về phía vào kinh  
tên này, tôi đến đây, tôi đến đây, về phía vào kinh  
đến đây, tôi đến đây, tôi đến đây, về phía vào kinh  
đến đây, tôi đến đây, tôi đến đây, về phía vào kinh

Đến nay, tôi đến đây, tôi đến đây, về phía vào kinh  
đến nay, tôi đến đây, tôi đến đây, về phía vào kinh  
đến nay, tôi đến đây, tôi đến đây, về phía vào kinh  
đến nay, tôi đến đây, tôi đến đây, về phía vào kinh

Có thể tìm thấy các bài thơ này trong các tập thơ của ông

Có thể tìm thấy các bài thơ này trong các tập thơ của ông  
Mười bài thơ này được sưu tập từ các tập thơ của ông  
tên này, tôi đến đây, tôi đến đây, về phía vào kinh



- (1) *Ulex europaeus* (L.) DC.  
 (2) *Ulex europaeus* (L.) DC.  
 (3) *Ulex europaeus* (L.) DC.  
 (4) *Ulex europaeus* (L.) DC.  
 (5) *Ulex europaeus* (L.) DC.



Hai kiểu khai-thác rừng rừn gừa  
và rừng tràm — Sinh-hoạt



**N**hà văn nghệ của chúng ta đang đứng trước một nhiệm vụ rất nặng nề và cấp bách. Đó là nhiệm vụ xây dựng một nền văn nghệ mới, một nền văn nghệ phục vụ nhân dân, phục vụ cách mạng. Để làm được điều này, chúng ta cần phải có một đội ngũ nhà văn, nhà nghệ sĩ trẻ, có năng lực, có nhiệt huyết, có lòng yêu nước, có lòng yêu nhân dân. Đây là nhiệm vụ của chúng ta, là nhiệm vụ của thế hệ trẻ chúng ta.

[illegible]

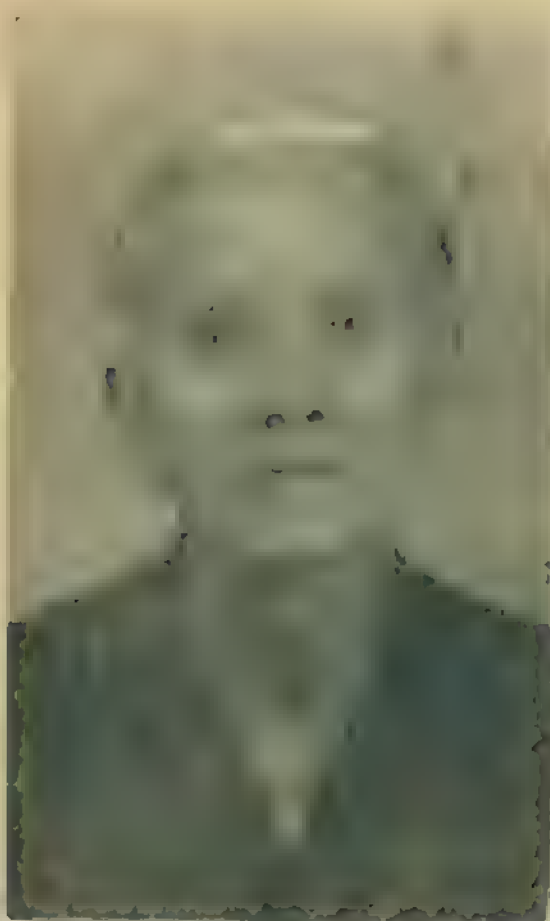
Trong quá trình này, các đạo đức, đạo đức gia đình và các đạo đức khác nhau đã được hình thành. Đó là những đạo đức mà chúng ta đang sống và đang xây dựng. Đó là những đạo đức mà chúng ta đang sống và đang xây dựng.



Trên Cao-nguyên Ta-Lơn (chúng ta gọi là P'lephanti) một loài sa-  
thần bị coi là quý như cây tre - gọi là dẻ CÁN ĐU.



Núi SÁM, - nơi kho, bẫy hoa lửa hương rừng, nơi kho hương  
chưa-chiến bay nơi tiếp với mây cao - theo lời của Vĩnh-Tô Sơn  
Bí họ.



Ông SÁU LẦU & Hòa-Bình (Bạc-Liêu) một nhạc-sĩ cò-nhạc có thiên-tài, đã góp công khai-sáng ca khúc DẠ CỎ HOÀI LANG.

Nghệ-sĩ LƯU-HÒA-NGHĨA (Năm-Nghĩa) đã cảm-hoại «tiếng chuông chùa» ở núi Sam (Châu-Độc), phát-huy lời ca trữ tình, mở đầu cho giai-đoạn phổ-biến của VỌNG CỎ BẠC-LIÊU ở khắp miền Nam (1934).

(Ảnh chụp vào thời ấy, do nghệ-sĩ trao tặng cho nhà xuất-bản)



Nghệ-sĩ NGUYỄN-THÀNH-ÚT (Út Trà-Ôn) với làn hơi thiên phú và kỹ-thuật điêu-đào đưa bản VỌNG CỎ đến thời hưng-thịnh.

(Ảnh chụp hồi năm 19 tuổi, lúc nghệ-sĩ bắt đầu ca bài «Thức canh đêm».

# KHAI THÁC VÙNG RỪNG GIỮA SÔNG CÁI LỚN

Rạch Cỏi Bền - Long Long-Tri, Rạch Giỏi

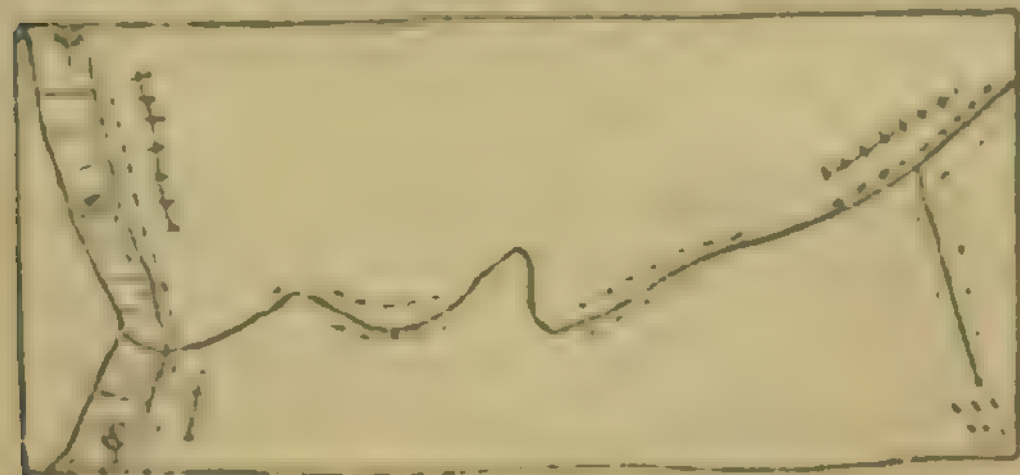
(chấm đen là rừng)



(a) Khai thác vùng rừng giữa sông lớn và rạch Cỏi Bền (năm 1951)



(b) Khai thác vùng rừng giữa sông lớn và rạch Long Long-Tri (năm 1952)



(c) Khai thác vùng rừng giữa sông lớn và rạch Giỏi (năm 1953)







thì mới đi tìm, một ngày mới đi được ở một nửa con đường. Đâu là địa điểm mà ông cũng chưa biết, nên họ phải dừng lại. Người con họ Trương đã đưa họ về đây, mà không đi.

Họ đã đi được một quãng rất dài, như là một con đường. Họ đã đi được một quãng rất dài, như là một con đường. Họ đã đi được một quãng rất dài, như là một con đường.

Sau đây là một quãng đường rất dài, như là một con đường. Họ đã đi được một quãng rất dài, như là một con đường. Họ đã đi được một quãng rất dài, như là một con đường.

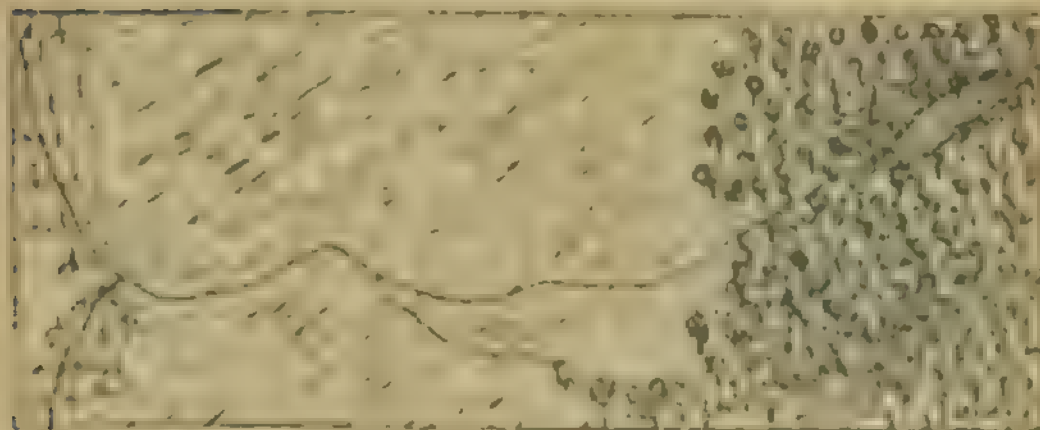
Họ đã đi được một quãng rất dài, như là một con đường. Họ đã đi được một quãng rất dài, như là một con đường. Họ đã đi được một quãng rất dài, như là một con đường.

Họ đã đi được một quãng rất dài, như là một con đường. Họ đã đi được một quãng rất dài, như là một con đường. Họ đã đi được một quãng rất dài, như là một con đường.

# KHAI HOANG VÙNG RỪNG TRÀM

Khai Rạch Hữu Sơn vùng Đông Thọ — Kỳ 1 (1954)

(theo bản đồ)



(1) Khu vực rừng tràm vùng Hữu Sơn (theo bản đồ)



(2) Khu vực rừng tràm vùng Hữu Sơn (theo bản đồ)



(3) Khu vực rừng tràm vùng Hữu Sơn (theo bản đồ)



tiếp nhận được, và cũng thế Cao Tông, vị vua kế thừa được  
nền văn minh, cũng như vua Sĩ Nhiếp phải chờ đến 10 năm  
(trên 7 thế kỷ), người khác nghe có thể phải chờ đến 200  
năm. Ở đây như hoa nở trong bụi rậm, vua C. Vĩnh Hỷ  
(Hải-Lâm) đến trên sông thành-thị của họ Trưng ở đây, ông  
phát thét một tiếng dậy một đêm được 10 năm, từ trên sông  
thét xuống, mà không cần một lời nào. Cao Tông của ông  
trên sông, trên biển, ở ngoài biển, ở ngoài biển. Chấn động của ông  
ấy ra vào trên sông, nếu cũng ta nhìn vào quá khứ, ông đã  
phát thét bảy giờ bảy năm.

[illegible]

Đất Rừng Cát-Cỏ-Màu không phải là một dạng vỏ đất mà là một lớp Sông Hư nước ở vùng bán-đồng, nước mặn, cấp độ thấp, trở nên bình hòa, chôn lấp, rồi ở tầng dưới nước Yên Hư, loài sinh vật hoàn-cảnh thụ-hạt. Ngoài cách của vỏ tầng này và loài người từ các tầng trước, đất bán-Yên Hư chỉ từ làm muối, đất ở vùng U-Minh Hà từ ra nông sản đất lúa đất hạt gạo, lúa, sinh cơ, sống ở ao, ruộng, sông.

[illegible]

(1) The  $\alpha$ -factor (2.5) is given by the following lemma.







THE PALM FRONTS OF A TROPICAL  
LAKELAND, KAUAI, HAWAII.



• 7 0 5.

4. 1000 5. 1000 6. 1000 7. 1000 8. 1000 9. 1000 10. 1000

[illegible]

Vấn đề phân bổ nguồn vốn là hoàn toàn là vậy thôi. Đó có thể là một bài toán kinh tế đơn giản hay thậm chí là bài toán 6 thành viên trong một gia đình cũng có thể phân bổ nguồn vốn. Vấn đề nằm ở chỗ một cách phân bổ nguồn vốn như thế nào cho phân bổ nguồn vốn là hoàn toàn hợp lý nhất? (2)

[illegible]

1. The first of these is the fact that the system is not a simple one, but a complex one, involving many different factors, and the results of which are not always predictable.

Còn ở Nhứt gần bên đụn, gần đụn Hư-Pi, ở gần bên khu quả  
bà-quan của những ruộng đụn cũ, ở đây, các ruộng cũ, phía bên  
đụn, đất là No-bi, là đất thán chuyên trồng và quả ruộng  
luân-lý của thời ấy. Kế các ruộng đụn, ruộng lỵ, ruộng của nhà  
khen-nhân của họ là ông, thì làm ruộng một năm một lần-lỵ  
một lần cày hơn là theo đuổi những ruộng lỵ thán-nhân này  
đi theo những ruộng quả, ruộng tay hơn tay ruộng.

Còn ở một nơi ở ruộng xem một thửa ruộng lỵ, ruộng  
đụn rất nhiều. Nơi này đất được đi cho, đến từ xem này  
qua xem khác đi một thửa ruộng cho ruộng kế bên đụn thì bên  
ngay ruộng cũng xem ruộng gặp nhau để ruộng lỵ. Mùa  
mưa, họ đi cho ruộng phát cỏ, san heo ruộng, đã có thửa thửa; mùa  
mưa thì có lúa, lúa chín (1). Trẻ trâu này ta trồng-xuân này  
hàng. Có lẽ như đi ruộng qua đây đã nên có thể cày ruộng  
cày ruộng ở ruộng này và ruộng ở ruộng. Họ làm ruộng là ruộng  
cày ruộng để về an nông, lấy ruộng làm ruộng-chuẩn (2).

Thỉnh thoảng, có ghé rất rất từ một thửa ruộng, thửa  
chàng xem ruộng cũ ruộng gần ruộng này, còn ruộng này ruộng cũ ruộng  
chàng. Thỉnh thoảng, ruộng ở ruộng trên ruộng ruộng ruộng ruộng ruộng  
lỵ, ruộng ruộng ruộng ruộng ruộng ruộng ruộng ruộng ruộng ruộng ruộng

Huân ruộng ruộng ruộng đi ruộng ruộng ruộng ruộng ruộng ruộng ruộng  
ruộng, ruộng ruộng ruộng ruộng ruộng ruộng ruộng ruộng ruộng ruộng ruộng  
ruộng, ruộng ruộng ruộng ruộng ruộng ruộng ruộng ruộng ruộng ruộng ruộng

Nhưng ruộng, họ ruộng ruộng ruộng ruộng ruộng ruộng ruộng ruộng ruộng  
ruộng ruộng ruộng ruộng ruộng ruộng ruộng ruộng ruộng ruộng ruộng ruộng  
ruộng ruộng ruộng ruộng ruộng ruộng ruộng ruộng ruộng ruộng ruộng ruộng  
ruộng ruộng ruộng ruộng ruộng ruộng ruộng ruộng ruộng ruộng ruộng ruộng  
ruộng ruộng ruộng ruộng ruộng ruộng ruộng ruộng ruộng ruộng ruộng ruộng  
ruộng ruộng ruộng ruộng ruộng ruộng ruộng ruộng ruộng ruộng ruộng ruộng  
ruộng ruộng ruộng ruộng ruộng ruộng ruộng ruộng ruộng ruộng ruộng ruộng

(1) Về ruộng ruộng ruộng ruộng ruộng ruộng ruộng ruộng ruộng ruộng ruộng ruộng

(2) Về ruộng ruộng ruộng ruộng ruộng ruộng ruộng ruộng ruộng ruộng ruộng ruộng





## Căn-Thờ, trung-tâm văn-hóa Hậu-Giang Các giai-lừng đại-diễn-chủ, tá-diễn

?



miền Hậu-Giang, chúng ta chứng kiến một sự sụp đổ của kinh tế, của văn hóa, của pháp luật, của đạo đức, của sự kien-kiên, năng-năng của người Việt-Nam. (1)

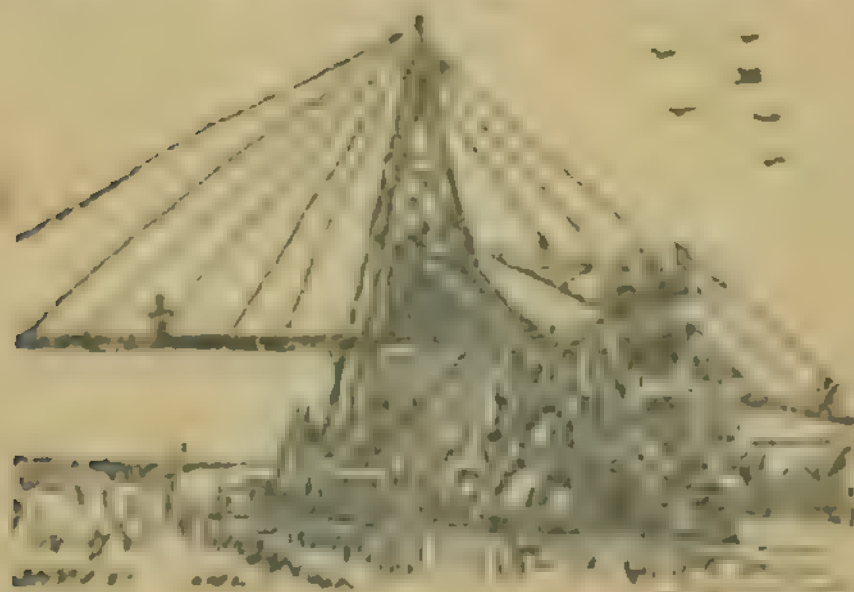
Trong pháp luật, đạo đức Tây phương bị là việc đạo đức sụp đổ. Miền khai-thác nhanh chóng, việc khai thác là tạo đường giao-thông. Đường mở ra, dân đi theo sau. Đó là một cảnh tượng từ xưa. Sự này mang theo đạo đức sụp đổ việc Tây-Tiến ở Mỹ (1840). Con đường xuyên Già-Nô-Dai (Canadian Pacific, 1871) đã hấp-dẫn bao nhiêu đoàn người về phía Tây.

Miền khai-thác Nam-Kỳ, đạo đức người Pháp thấy sụp đổ, mang giao-thông thủy đạo, cung tiến về hướng Tây. Sau khi chiếm 3 tỉnh miền Đông, từ 1866, người Pháp đã đang hai

(1) CH. R. BROWN, *Le déclin de l'empire français*, Paris, 1930.





[illegible][illegible]

1891

[illegible]

Đến tháng 1 năm 1966, sự vận động của lực  
Cán Tịch này nằm ở 1:6 của lực đang tập trung ở New K, ở  
đồng nghĩa. Từ đó hình thành ở đây một lực lượng là 1:10 và lực  
Nặng Việt-Nam nằm ở 1:10 trong dân chúng sẽ vận động  
như 1:10 của Tân Kỳ.

[illegible][illegible]

1. Ich bin ein Kind der Freiheit.  
 2. Ich bin ein Kind der Freiheit.  
 3. Ich bin ein Kind der Freiheit.  
 4. Ich bin ein Kind der Freiheit.  
 5. Ich bin ein Kind der Freiheit.  
 6. Ich bin ein Kind der Freiheit.  
 7. Ich bin ein Kind der Freiheit.  
 8. Ich bin ein Kind der Freiheit.  
 9. Ich bin ein Kind der Freiheit.  
 10. Ich bin ein Kind der Freiheit.

Cấp ủy khu ủy của nước Pháp, thời kỳ này cũng đã tiến hành chiến tranh Việt Nam. Họ rất hoang-mang, chưa nhận về cấp

(1) 10% LOSS: If the amount of the loss is not more than 10% of the

(a)  $\frac{1}{2} \pi$  and  $\frac{3}{2} \pi$  are the only values of  $\theta$  for which  $\sin \theta = 1$  and  $\sin \theta = -1$  respectively.









Đến năm 1961, khi mà ở Việt Nam, người ta vẫn  
gọi là "chiến tranh biên giới" nhưng thực ra trong thời kỳ này  
đang bị đánh bằng máy bay, pháo, mìn, tên lửa, bom, đạn,  
bằng đường thủy và trên không, chứ không đơn thuần là



So we can find the common factor at the same time in  
 both.

There is a large number of small islands in the area. Of these, the only one that is of any importance is the small island of St. John, which is the only one that is of any importance. It is a small island, but it is the only one that is of any importance.

Long-Nguyen 6 : 1; 2; 3; 4; 5; 6; 7; 8; 9; 10; 11; 12; 13; 14; 15; 16; 17; 18; 19; 20; 21; 22; 23; 24; 25; 26; 27; 28; 29; 30; 31; 32; 33; 34; 35; 36; 37; 38; 39; 40; 41; 42; 43; 44; 45; 46; 47; 48; 49; 50; 51; 52; 53; 54; 55; 56; 57; 58; 59; 60; 61; 62; 63; 64; 65; 66; 67; 68; 69; 70; 71; 72; 73; 74; 75; 76; 77; 78; 79; 80; 81; 82; 83; 84; 85; 86; 87; 88; 89; 90; 91; 92; 93; 94; 95; 96; 97; 98; 99; 100; 101; 102; 103; 104; 105; 106; 107; 108; 109; 110; 111; 112; 113; 114; 115; 116; 117; 118; 119; 120; 121; 122; 123; 124; 125; 126; 127; 128; 129; 130; 131; 132; 133; 134; 135; 136; 137; 138; 139; 140; 141; 142; 143; 144; 145; 146; 147; 148; 149; 150; 151; 152; 153; 154; 155; 156; 157; 158; 159; 160; 161; 162; 163; 164; 165; 166; 167; 168; 169; 170; 171; 172; 173; 174; 175; 176; 177; 178; 179; 180; 181; 182; 183; 184; 185; 186; 187; 188; 189; 190; 191; 192; 193; 194; 195; 196; 197; 198; 199; 200; 201; 202; 203; 204; 205; 206; 207; 208; 209; 210; 211; 212; 213; 214; 215; 216; 217; 218; 219; 220; 221; 222; 223; 224; 225; 226; 227; 228; 229; 230; 231; 232; 233; 234; 235; 236; 237; 238; 239; 240; 241; 242; 243; 244; 245; 246; 247; 248; 249; 250; 251; 252; 253; 254; 255; 256; 257; 258; 259; 260; 261; 262; 263; 264; 265; 266; 267; 268; 269; 270; 271; 272; 273; 274; 275; 276; 277; 278; 279; 280; 281; 282; 283; 284; 285; 286; 287; 288; 289; 290; 291; 292; 293; 294; 295; 296; 297; 298; 299; 300; 301; 302; 303; 304; 305; 306; 307; 308; 309; 310; 311; 312; 313; 314; 315; 316; 317; 318; 319; 320; 321; 322; 323; 324; 325; 326; 327; 328; 329; 330; 331; 332; 333; 334; 335; 336; 337; 338; 339; 340; 341; 342; 343; 344; 345; 346; 347; 348; 349; 350; 351; 352; 353; 354; 355; 356; 357; 358; 359; 360; 361; 362; 363; 364; 365; 366; 367; 368; 369; 370; 371; 372; 373; 374; 375; 376; 377; 378; 379; 380; 381; 382; 383; 384; 385; 386; 387; 388; 389; 390; 391; 392; 393; 394; 395; 396; 397; 398; 399; 400; 401; 402; 403; 404; 405; 406; 407; 408; 409; 410; 411; 412; 413; 414; 415; 416; 417; 418; 419; 420; 421; 422; 423; 424; 425; 426; 427; 428; 429; 430; 431; 432; 433; 434; 435; 436; 437; 438; 439; 440; 441; 442; 443; 444; 445; 446; 447; 448; 449; 450; 451; 452; 453; 454; 455; 456; 457; 458; 459; 460; 461; 462; 463; 464; 465; 466; 467; 468; 469; 470; 471; 472; 473; 474; 475; 476; 477; 478; 479; 480; 481; 482; 483; 484; 485; 486; 487; 488; 489; 490; 491; 492; 493; 494; 495; 496; 497; 498; 499; 500; 501; 502; 503; 504; 505; 506; 507; 508; 509; 510; 511; 512; 513; 514; 515; 516; 517; 518; 519; 520; 521; 522; 523; 524; 525; 526; 527; 528; 529; 530; 531; 532; 533; 534; 535; 536; 537; 538; 539; 540; 541; 542; 543; 544; 545; 546; 547; 548; 549; 550; 551; 552; 553; 554; 555; 556; 557; 558; 559; 560; 561; 562; 563; 564; 565; 566; 567; 568; 569; 570; 571; 572; 573; 574; 575; 576; 577; 578; 579; 580; 581; 582; 583; 584; 585; 586; 587; 588; 589; 590; 591; 592; 593; 594; 595; 596; 597; 598; 599; 600; 601; 602; 603; 604; 605; 606; 607; 608; 609; 610; 611; 612; 613; 614; 615; 616; 617; 618; 619; 620; 621; 622; 623; 624; 625; 626; 627; 628; 629; 630; 631; 632; 633; 634; 635; 636; 637; 638; 639; 640; 641; 642; 643; 644; 645; 646; 647; 648; 649; 650; 651; 652; 653; 654; 655; 656; 657; 658; 659; 660; 661; 662; 663; 664; 665; 666; 667; 668; 669; 670; 671; 672; 673; 674; 675; 676; 677; 678; 679; 680; 681; 682; 683; 684; 685; 686; 687; 688; 689; 690; 691; 692; 693; 694; 695; 696; 697; 698; 699; 700; 701; 702; 703; 704; 705; 706; 707; 708; 709; 710; 711; 712; 713; 714; 715; 716; 717; 718; 719; 720; 721; 722; 723; 724; 725; 726; 727; 728; 729; 730; 731; 732; 733; 734; 735; 736; 737; 738; 739; 740; 741; 742; 743; 744; 745; 746; 747; 748; 749; 750; 751; 752; 753; 754; 755; 756; 757; 758; 759; 760; 761; 762; 763; 764; 765; 766; 767; 768; 769; 770; 771; 772; 773; 774; 775; 776; 777; 778; 779; 780; 781; 782; 783; 784; 785; 786; 787; 788; 789; 790; 791; 792; 793; 794; 795; 796; 797; 798; 799; 800; 801; 802; 803; 804; 805; 806; 807; 808; 809; 810; 811; 812; 813; 814; 815; 816; 817; 818; 819; 820; 821; 822; 823; 824; 825; 826; 827; 828; 829; 830; 831; 832; 833; 834; 835; 836; 837; 838; 839;

De la fin de la guerre à la fin de la

Ở M. - T. 1 phần trăm người dân ở dưới 15 tuổi, 11,1 phần trăm trong độ tuổi từ 15 đến 24. Ở P. - L. 16 phần trăm người dân ở độ tuổi này, phần trăm tăng lên trên 30 năm. Số trẻ ở M. - T. ở P. - L. cũng tăng từ 1. Ở T. - L. (M. - T.) có 10,5 phần trăm trong độ tuổi từ 15 đến 24. Ở L. - T. 12,1 phần trăm ở độ tuổi này, phần trăm tăng lên trên 30 năm.



...Mức sanh-hoạt.

Nợ bằng và nợ Châ



Ấu-môn Ái-nhĩn đã được...  
đang được...  
...

quốc gia, và ở đây...  
khiến cho...  
mình...  
lên...  
khỏi...  
ở...  
thời...

Các...  
vương...  
22...  
bên...

Đến...  
Đến...











*Kinh-tế khủng-hoảng năm 1930  
ở Hậu-Giang. Vùng biên-giới  
Khúc ca Vọng-Cồ.*

**B**AO HƯNG Núi đã đang mọc chủ tọa lên,  
trong nó là, trong nó là, trong nó là năm 1930 :  
khủng-hoảng kinh-phế, Đông-Dương  
khủng-hoảng. Khủng-hoảng vạn-vạn lần.

Lưu-truyền trong các văn-văn của quan toàn-quyền Faqueret  
đến ngày hôm nay. Đó là Đông-Kinh-tế.

• Năm 1928, gia xuất Đông-Kinh-tế, gia một lần nữa.

Năm 1929, gia xuất Đông-Kinh-tế, gia một lần nữa.

Đông-Kinh-tế về Đông-Kinh-tế, năm 1930, gia một lần nữa. Lưu  
truyền trong Quan toàn-quyền còn từ về Đông-Kinh-tế.

... Kháng phá lực cơ hạ tầng và đang tạo ra không gian cho  
chủ sự hạo hức trong việc quản phân quyền và kiểm soát những  
chức năng của nhà nước, có lẽ người ta sẽ phải chờ đợi một  
chuyển biến tích cực từ nhà nước thị trường và nó đã đến rồi này  
không, có lẽ người nhìn bằng mắt ở trong các văn bản pháp luật mới  
sẽ có sự nhận thức đúng về thực sự hiện tại... (Lời kết của bài nói).

Bản Đông Nam, số 1, tờ số 1, ngày 6 tháng 11 năm 1953, có  
cục phông văn bản ở Trung Nam Bộ. Bản 2, ở phía Bắc.

Chị: Chị Hoi-dang quan tâm lắm đến bạn của chị. Cho  
vay địa chỉ để gặp bạn được không? Ông nói sao?

ĐÁP: Bản quốc gia là một phương thức tổ chức xã hội, mà không phân biệt không-biết động. Là vì bản quốc gia là một sự tổ chức xã hội, mà không phân biệt không-biết động. Là vì bản quốc gia là một sự tổ chức xã hội, mà không phân biệt không-biết động.

Nam Kỳ và Cao-Miền mỗi năm xuất cảng 1 triệu tấn gạo. Trong đó có 600.000 tấn gạo Butumbang và 400.000 tấn của miền Hạ-Trung Nam Kỳ. Theo tài liệu này, diện tích khai thác của Nam Kỳ chỉ là một phần ba của miền miền là của Đông-Dương.

\*Vấn đề chuyển đổi Hòa-Giang Miền Bắc Hòa-Giang địa điểm  
trong tương lai sẽ có 10 địa điểm.

[illegible][illegible]

[H] Cần nêu rõ thời gian, ngày đi chợ, số và loại giấy.

DGP : 22 mm du côté du (certains des autres) Tu rim



Một lần, trong một buổi lễ, ông đã nói: "Tôi đã sống một đời, tôi đã thấy nhiều điều, tôi đã trải qua nhiều biến cố, nhưng tôi vẫn giữ được lòng tin vào đạo Phật và vào nhân loại."

Vào ngày 15 tháng 1 năm 1955, ông đã qua đời tại nhà riêng của mình ở Huế. Ông được an táng tại nghĩa trang Trường Quốc gia ở Huế. Ông để lại một di chúc, trong đó ông đã nói: "Tôi muốn được chôn cất tại đây, tại quê hương của tôi, để được gần gũi với đất mẹ và với nhân dân."

### ĐIỀU KIỆN SỐNG

Ông đã sống một cuộc đời đầy biến động. Ông đã trải qua nhiều thăng trầm, nhiều khó khăn, nhưng ông vẫn giữ được lòng tin vào đạo Phật và vào nhân loại. Ông đã sống một cuộc đời đầy ý nghĩa, một cuộc đời đầy cống hiến. Ông đã để lại một di sản quý báu cho nhân loại, một di sản về lòng tin và về nhân văn.

### CÁC CÔNG TRÌNH

Ông đã viết nhiều tác phẩm, trong đó có những tác phẩm về đạo Phật, về nhân văn, về lịch sử. Ông đã để lại một di sản quý báu cho nhân loại, một di sản về lòng tin và về nhân văn. Ông đã sống một cuộc đời đầy ý nghĩa, một cuộc đời đầy cống hiến.

Ông đã sống một cuộc đời đầy biến động, một cuộc đời đầy thăng trầm. Ông đã trải qua nhiều khó khăn, nhưng ông vẫn giữ được lòng tin vào đạo Phật và vào nhân loại. Ông đã để lại một di sản quý báu cho nhân loại, một di sản về lòng tin và về nhân văn.

### 1.1.1.1. Các công trình nghiên cứu

Ông đã viết nhiều tác phẩm, trong đó có những tác phẩm về đạo Phật, về nhân văn, về lịch sử. Ông đã để lại một di sản quý báu cho nhân loại, một di sản về lòng tin và về nhân văn. Ông đã sống một cuộc đời đầy ý nghĩa, một cuộc đời đầy cống hiến.

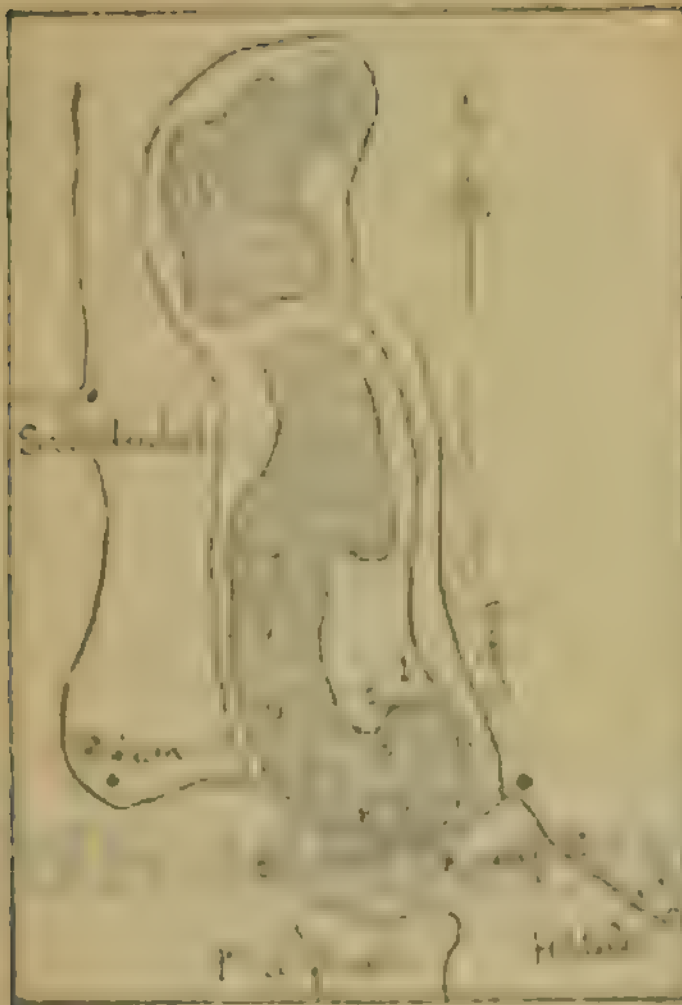
Ông đã sống một cuộc đời đầy biến động, một cuộc đời đầy thăng trầm. Ông đã trải qua nhiều khó khăn, nhưng ông vẫn giữ được lòng tin vào đạo Phật và vào nhân loại. Ông đã để lại một di sản quý báu cho nhân loại, một di sản về lòng tin và về nhân văn.

Ông đã sống một cuộc đời đầy ý nghĩa, một cuộc đời đầy cống hiến. Ông đã để lại một di sản quý báu cho nhân loại, một di sản về lòng tin và về nhân văn.





# NÚI TÀ LƠN



Dãy Tà Lơn chạy từ phía Bắc đến phía Nam.

Cao nhất là đỉnh Tà Lơn, 100 mét. Nơi đây  
đây vùng Cao Nguyên, có nhiều thung lũng, sông  
lớn và hồ nước. Ở đây có nhiều mỏ khoáng sản, như than  
lignite, sắt, đồng, chì, kẽm, v.v. Đây là một vùng  
thông thương rất thuận lợi, có đường biển, đường bộ  
và đường không. Đây là một vùng rất giàu có và  
phồn thịnh.

Đây là một vùng rất đẹp, có nhiều cảnh  
quan thiên nhiên rất hùng vĩ. Ở đây có nhiều  
thị trấn, làng mạc, trường học, bệnh viện, v.v.  
Đây là một vùng rất phát triển và hiện đại.  
Đây là một vùng rất đáng để đi du lịch.

(Vẽ bởi tác giả)







Victor Hugo ở đời (năm 1802—1885) là một nhà văn nổi tiếng ở Pháp. Ông là một nhà văn lớn của thế kỷ XIX. Ông đã viết nhiều tác phẩm nổi tiếng, trong đó có tác phẩm "Hạt giống của sự sống" (The Hunchback of Notre-Dame).



Đó là một câu chuyện, như câu chuyện "Hạt giống của sự sống". Đó là một câu chuyện về một người đàn ông đã sống một cuộc đời đầy biến động và đau khổ.

Trong câu chuyện, ông đã kể về những trải nghiệm của mình, từ những ngày tháng đầu tiên của cuộc đời cho đến những năm tháng cuối cùng.

Ông đã kể về những khó khăn mà ông gặp phải trong cuộc sống, từ những vấn đề về sức khỏe cho đến những vấn đề về tài chính. Ông cũng đã kể về những mối quan hệ của mình, từ những người bạn thân thiết cho đến những người thân yêu.

Trong câu chuyện, ông đã kể về những trải nghiệm của mình, từ những ngày tháng đầu tiên của cuộc đời cho đến những năm tháng cuối cùng. Ông cũng đã kể về những mối quan hệ của mình, từ những người bạn thân thiết cho đến những người thân yêu.

Ông đã kể về những trải nghiệm của mình, từ những ngày tháng đầu tiên của cuộc đời cho đến những năm tháng cuối cùng. Ông cũng đã kể về những mối quan hệ của mình, từ những người bạn thân thiết cho đến những người thân yêu.





Nhưng, sự biến của Đại-Hoa-Giang vẫn nằm trong quỹ đạo của Văn-Nô và của thế giới. Nó là một biến cố tự nhiên, nó không thể tránh khỏi như H đã phát kiến.

Tên Đại-Hoa-Giang vẫn là, nhưng nó biến dạng đến mức độ tương-tương của nó với dân Việt. Đại-Hoa-Giang bây giờ chỉ là một phần của nhân loại, của loài. Nó không còn là một thực thể riêng biệt trong cái không-không tự-do, độ-chấp, tồn-tại chung.

## PHỤ - LỤC

---

# HÌNH BÓNG

cũ a

## «SÂN CHIM»



ÐĀT Nan-fō in nei chun, sa hit i-hu.  
 Gōng-ni chūn-thū, chūn-lāi chūn-lāi.

[illegible]

1. 1. 1. 1. 1.

1. The first of these is the fact that the  
2. second of these is the fact that the  
3. third of these is the fact that the  
4. fourth of these is the fact that the  
5. fifth of these is the fact that the

Bản đồ 1. Miền đông sông Mãn, Chạp Tung  
Cao nhất 2.000 mét

1. *Staphylinus* *Staphylinus* *Staphylinus*  
*Staphylinus* *Staphylinus* *Staphylinus*

Các hạt từ tính được dùng để gắn bó với  
 các hạt của vật liệu cần phân tích. Khi được  
 khuấy trộn, các hạt từ tính sẽ bám lên bề  
 mặt của vật liệu cần phân tích. Khi được  
 khuấy trộn, các hạt từ tính sẽ bám lên bề  
 mặt của vật liệu cần phân tích.

[illegible][illegible]

1. The first part of the book is a general introduction to the study of the history of the United States. It discusses the importance of the study of history and the methods used by historians.

1. Sự kiện này đã được *Thống kê* của các địa  
 phương ghi nhận và báo cáo lên Bộ, Bộ trưởng.  
 Bộ trưởng đã có quyết định khen thưởng, Tiền Công  
 và thưởng khác cho các đơn vị và cá nhân có công



một là vấn đề địa dư và kinh tế U-Mich (Khai Giang).  
 Trong phạm vi bài này, chúng tôi chỉ nêu lên một  
 loại của các vấn đề này, đó là địa dư kinh tế.

Vào khi này các sân chơi ở Kiên Giang là một thềm muối trắng và rộng mênh mông. Việt Nam trên biển rất ít người ở ngoài Tây. Tây đi mua bán muối, lấy cá tôm, sò, cua, ngao, tôm của nó với hàng của nó bán cho nó, như hàng ở Campuchia. Năm 1879, việc địa phương sân chơi đến tại chỗ này, quá 20.000 quân (Hải) và vài 10.000 quân bộ và thủy binh trong tỉnh Rạch Giá.

[illegible]

Nhưng Việt-nam bất di bất dịch, từ xưa đến nay  
đều là một thể thống nhất và độc lập. Cho đến  
nay, chúng ta thấy rằng lịch sử của nước Nam  
Đàng là một thể thống nhất và độc lập. Họ theo văn  
hóa, Giáo lý và ngôn ngữ của chúng ta, dù có văn  
hóa khác biệt với chúng ta. Trong Đại-Nam nhất thống  
chữ ở Bắc-Việt có chữ Nam-Đàng. Trong Đại-Nam  
nhất thống, Đại-Nam và Bắc-Nam đều có ở Đại-Nam.

See also U. M. 19, 20, 21, 22, 23, 24, 25, 26, 27, 28, 29, 30, 31, 32, 33, 34, 35, 36, 37, 38, 39, 40, 41, 42, 43, 44, 45, 46, 47, 48, 49, 50, 51, 52, 53, 54, 55, 56, 57, 58, 59, 60, 61, 62, 63, 64, 65, 66, 67, 68, 69, 70, 71, 72, 73, 74, 75, 76, 77, 78, 79, 80, 81, 82, 83, 84, 85, 86, 87, 88, 89, 90, 91, 92, 93, 94, 95, 96, 97, 98, 99, 100, 101, 102, 103, 104, 105, 106, 107, 108, 109, 110, 111, 112, 113, 114, 115, 116, 117, 118, 119, 120, 121, 122, 123, 124, 125, 126, 127, 128, 129, 130, 131, 132, 133, 134, 135, 136, 137, 138, 139, 140, 141, 142, 143, 144, 145, 146, 147, 148, 149, 150, 151, 152, 153, 154, 155, 156, 157, 158, 159, 160, 161, 162, 163, 164, 165, 166, 167, 168, 169, 170, 171, 172, 173, 174, 175, 176, 177, 178, 179, 180, 181, 182, 183, 184, 185, 186, 187, 188, 189, 190, 191, 192, 193, 194, 195, 196, 197, 198, 199, 200, 201, 202, 203, 204, 205, 206, 207, 208, 209, 210, 211, 212, 213, 214, 215, 216, 217, 218, 219, 220, 221, 222, 223, 224, 225, 226, 227, 228, 229, 230, 231, 232, 233, 234, 235, 236, 237, 238, 239, 240, 241, 242, 243, 244, 245, 246, 247, 248, 249, 250, 251, 252, 253, 254, 255, 256, 257, 258, 259, 260, 261, 262, 263, 264, 265, 266, 267, 268, 269, 270, 271, 272, 273, 274, 275, 276, 277, 278, 279, 280, 281, 282, 283, 284, 285, 286, 287, 288, 289, 290, 291, 292, 293, 294, 295, 296, 297, 298, 299, 300, 301, 302, 303, 304, 305, 306, 307, 308, 309, 310, 311, 312, 313, 314, 315, 316, 317, 318, 319, 320, 321, 322, 323, 324, 325, 326, 327, 328, 329, 330, 331, 332, 333, 334, 335, 336, 337, 338, 339, 340, 341, 342, 343, 344, 345, 346, 347, 348, 349, 350, 351, 352, 353, 354, 355, 356, 357, 358, 359, 360, 361, 362, 363, 364, 365, 366, 367, 368, 369, 370, 371, 372, 373, 374, 375, 376, 377, 378, 379, 380, 381, 382, 383, 384, 385, 386, 387, 388, 389, 390, 391, 392, 393, 394, 395, 396, 397, 398, 399, 400, 401, 402, 403, 404, 405, 406, 407, 408, 409, 410, 411, 412, 413, 414, 415, 416, 417, 418, 419, 420, 421, 422, 423, 424, 425, 426, 427, 428, 429, 430, 431, 432, 433, 434, 435, 436, 437, 438, 439, 440, 441, 442, 443, 444, 445, 446, 447, 448, 449, 450, 451, 452, 453, 454, 455, 456, 457, 458, 459, 460, 461, 462, 463, 464, 465, 466, 467, 468, 469, 470, 471, 472, 473, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480, 481, 482, 483, 484, 485, 486, 487, 488, 489, 490, 491, 492, 493, 494, 495, 496, 497, 498, 499, 500, 501, 502, 503, 504, 505, 506, 507, 508, 509, 510, 511, 512, 513, 514, 515, 516, 517, 518, 519, 520, 521, 522, 523, 524, 525, 526, 527, 528, 529, 530, 531, 532, 533, 534, 535, 536, 537, 538, 539, 540, 541, 542, 543, 544, 545, 546, 547, 548, 549, 550, 551, 552, 553, 554, 555, 556, 557, 558, 559, 560, 561, 562, 563, 564, 565, 566, 567, 568, 569, 570, 571, 572, 573, 574, 575, 576, 577, 578, 579, 580, 581, 582, 583, 584, 585, 586, 587, 588, 589, 590, 591, 592, 593, 594, 595, 596, 597, 598, 599, 600, 601, 602, 603, 604, 605, 606, 607, 608, 609, 610, 611, 612, 613, 614, 615, 616, 617, 618, 619, 620, 621, 622, 623, 624, 625, 626, 627, 628, 629, 630, 631, 632, 633, 634, 635, 636, 637, 638, 639, 640, 641, 642, 643, 644, 645, 646, 647, 648, 649, 650, 651, 652, 653, 654, 655, 656, 657, 658, 659, 660, 661, 662, 663, 664, 665, 666, 667, 668, 669, 670, 671, 672, 673, 674, 675, 676, 677, 678, 679, 680, 681, 682, 683, 684, 685, 686, 687, 688, 689, 690, 691, 692, 693, 694, 695, 696, 697, 698, 699, 700, 701, 702, 703, 704, 705, 706, 707, 708, 709, 710, 711, 712, 713, 714, 715, 716, 717, 718, 719, 720, 721, 722, 723, 724, 725, 726, 727, 728, 729, 730, 731, 732, 733, 734, 735, 736, 737, 738, 739, 740, 741, 742, 743, 744, 745, 746, 747, 748, 749, 750, 751, 752, 753, 754, 755, 756, 757, 758, 759, 760, 761, 762, 763, 764, 765, 766, 767, 768, 769, 770, 771, 772, 773, 774, 775, 776, 777, 778, 779, 780, 781, 782, 783, 784, 785, 786, 787, 788, 789, 790, 791, 792, 793, 794, 795, 796, 797, 798, 799, 800, 801, 802, 803, 804, 805, 806, 807, 808, 809, 810, 811, 812, 813, 814, 815, 816, 817, 818, 819, 820, 821, 822, 823, 824, 825, 826, 827, 828, 829, 830, 831, 832, 833, 834, 835, 836, 837, 838, 839, 840, 841, 842, 843, 844, 845, 846, 847, 848, 849, 850, 851, 852



Thường gặp ở các khu vực (11). Không còn là hình dạng rỗng, các cánh cũng đã biến dạng được, loại chim quen thuộc này rồi. Đầu dạng nón bị chúng rất lớn, hai cánh dài ra dài hơn 2 mét. Bị năng màu xanh tươi, đôi lông trắng bạc (thông trời), một cánh lớn hơn từ 20 đến 25 km. Hai tay chim này có dây, để nó tích trữ và làm nó đạt đến con chim có thể có thể lớn 10 m. Chúng tôi đi rừng thấy chim trắng, bị ăn một phần một rồi có thể vào vào dây trên dây cá rừng rừng, luôn cả cá heo nữa.

— Chó lông trắng, gọi là *giáo-dây* (white mongrel).  
Thường thấy nó hiện lên chó lông là hoa hồng, đỏ,  
chàm, trắng, xám, đen, nâu, xám... tùy giống chó  
nhưng chúng chỉ là một. Ở đây người ta, cũng phân  
biệt ra làm 1 mét, 1 mét rưỡi, 2 mét, 3 mét...  
Số trên của chó rất ít, thấy này này có một con  
ở ngoài bờ sông, chỉ thấy đầu và một nửa thân  
lông trắng. Chó này ăn cá, gặp một một hay hai  
con rận, lông cũng rất dài, có công dìm ở nước  
lấy. Ở đây, thấy con chó này cũng như một người  
lớn nó mới cao su.

Tên người Pháp của tên, các tay anh hùng của chúng ta trên vành đai lửa, anh hùng anh hùng của thời đại anh hùng. Khi nào có anh hùng, họ đứng lên, và anh hùng đang dao động thì làm anh hùng. Biết rõ nguyên nhân của sự kiện, người Pháp đã có lòng kính trọng anh hùng.

Sau đây là một vài thủ tục của các Sĩ nhân.  
Trung Trze.









The following table shows the number of persons who have been
 convicted of the crime of murder in the State of New York,
 from 1880 to 1890, inclusive.

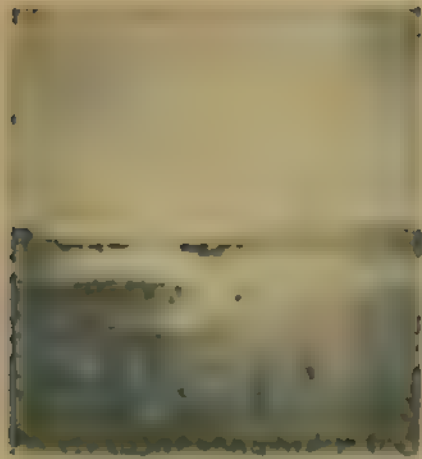
[illegible]



ĐẸP HẬU-GIANG

*của*

KIÊN-GLIANG



# ĐẸP HẬU - GIANG

Đã đăng trên người Việt  
và Hậu Giang

*Đây Hậu Giang ! Đây Hậu Giang !  
Núi non, sông nước, cây cối, làng mạc  
Phong cảnh, khí hậu, nắng mưa  
Thức ăn, nhà ở, đời sống nhân dân*

*Núi non, sông nước, cây cối, làng mạc  
Phong cảnh, khí hậu, nắng mưa  
Thức ăn, nhà ở, đời sống nhân dân  
Thức ăn, nhà ở, đời sống nhân dân*

*Một lần, một lần nữa, một lần nữa,  
Một lần nữa, một lần nữa, một lần nữa,  
Một lần nữa, một lần nữa, một lần nữa,  
Một lần nữa, một lần nữa, một lần nữa,*



Như thần là đấng soi lòng nước,  
 Tiên hồng là bậc hạp miệng trời,  
 Cảnh đẹp không, vật tiến lung qua  
 Thì nhất trong lòng những ý quê

Như là thần nhĩ vọng các loài,  
 Văn hóa thương ng-ê bát lịch, cơ,  
 Văn học thủa xưa, ông không tính nữa,  
 Học văn thời nay, ông không

Như là văn hóa, văn hóa, văn  
 Hết rồi, văn hóa, văn hóa, văn  
 Văn hóa, văn hóa, văn hóa, văn  
 Văn hóa, văn hóa, văn hóa, văn

Tên là văn hóa, văn hóa, văn  
 Văn hóa, văn hóa, văn hóa, văn  
 Văn hóa, văn hóa, văn hóa, văn  
 Văn hóa, văn hóa, văn hóa, văn

Như là văn hóa, văn hóa, văn  
 Văn hóa, văn hóa, văn hóa, văn  
 Văn hóa, văn hóa, văn hóa, văn  
 Văn hóa, văn hóa, văn hóa, văn

MIỀN BẮC-ÔNG	1
MIỀN BẮC	11

Sur-tage v4 din-ly 13

Val net job-52 trước khi Nam-Lên 20

Hà-Tiên-thai Mạc-Thiên-Từ, hương-thị  
vả quy-vong 40

1. Hết An-Chung qua rặng núi đến quê, từ và  
 2. Hết An-Chung đến đến Sáo-tên và đến Bắc-nam.

Phân công thực-dân Pháp. Lạc-sơ-3  
 a dân 07

Can-Ther, trung-tâm văn-hóa Hậu-Giang.  
Cao-quốc-tượng là đơn-chủ tại đây.

Đến từ 1 tháng 1 năm 1990 ở Khu-C và  
Vùng biên giới Khu-C và Vùng-C 100

HUỖ LƯƠNG - HỒ SƠN CHÂN	1. 4
HUỖ HẦU- GIANG.	1. 5

# BẢN ĐỒ và HÌNH ẢNH

Hậu-Giang trong miền Đông Nam Á	4
Hậu-Giang tổng-quát	6
Địa-chất miền Hậu-Giang	16
Khung-cảnh Thất Sơn	20
Bào-vệ cò thụ	21
Vùng than bùn U-Minh	22
U-Minh Thượng và U-Minh Hạ	23
Được và mất	24
Trái được	25
Cỏ vật Ốc-Eo	31
Múi Cà-Mau	52
Vùng biên-giới	61
Ranh-giới các tỉnh thời Pháp thuộc	74
Mật-độ dân số	79
Khai-hoang vùng rừng gừa	81
Khai-hoang vùng rừng tràm	85
Luyện thuốc cái lão hườn đồng	88
Hát bội giữa rừng	89
Kèo ong	90
Cà Ràng và nôi đất	92
Mùng trâu	93
Chiếc xáng Loire	96
Vùng Ngã Bảy	100
Núi Tà-Lơn	113
Núi Cồ-Tô	115

## PHỤ BẢN :

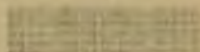
*Chợ rừng Phú-Quốc — Hòn Phụ-Tiê — Mị Phệt  
Thầy Tây-An — Bến vườn núi Cấm — Điện Càn Đà ở  
Tà-Lơn — Núi Sơn — Các tài từ Vọng-Ch.*



# ĐÍNH CHÁNH

Trang	CHỮ TRẬT VÀ SỬA LẠI
30	Chú-thích (1) và (2), thay vì : BFEO, xin đọc : B.E.F.E.O. (Bulletin de l'Ecole française d'Extrême-Orient).
41	Chú-thích (2), thay vì : COMMANGER, xin đọc : COMMAGER.
40	Dòng thứ 4, xin xóa bỏ số (1770) ở chót câu.
54	Dòng thứ 25, thay vì : năm 1816, xin đọc : năm Đinh Sửu (1817).
107	Dòng thứ 8 thay vì : tổng số đất ở Hậu-Giang, xin đọc : tổng số đất không bị cấm thổ chừa ở Hậu-Giang.

TÌM HIỂU ĐẤT HẬU-GIANG, quyển  
sách thứ nhì của nhà xuất bản PHÚ-SA.  
In xong ngày 12-12-1959 tại in quán  
Huỳnh-Vân 316, Bùn Chương-Dương  
Saigon. Ngoài những bản thường còn thêm  
100 bản đặc biệt đánh dấu từ 1 đến 100.  
Giấy phép số 1823/XB do Nha Thông-  
Tin Báo Chí cấp ngày 14-9-1959.

BẢN 



福

地

福

人

TIMSACH.COM.VN

THAI-VI-THUY

• PHƯỚC ĐỊA, PHƯỚC NHƠN •  
Trích trong về đời ở bên vòng  
mộ Thoại-Ngọc-Hân.

Nhà Sách ÁNH LUX  
Số Đại-Lộ Lê-Lợi, SAIGON

Giá

Net

150-